

Thứ Hai, ngày 03/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan đến chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>TD sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện điếm danh. (MT20)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mỗi 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học. 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. Thức ăn của từng con vật khác nhau. Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.

	<p>quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <p>- Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <p>- Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.</p> <p>T/c: Kéo co.</p> <p>(MT2)</p>	<p>- Trẻ biết đi thăng bằng trên ghế thể dục không làm rơi túi cát ở trên đầu, biết chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ phối hợp tay, chân nhịp nhàng để thực hiện vận động, rèn sự khéo léo tự tin.</p>	<p>Sân tập sạch sẽ, 2 ghế băng thể dục, túi cát, dây thừng.</p>	<p>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài :</p> <p>- Để cơ thể khỏe mạnh các cháu làm gì?...</p> <p>- Có bạn nào bị đau tay, đau chân không?</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng tâm.</p> <p>+ Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô rồi về hàng theo tổ.</p> <p>+ Trọng động: <i>BTPTC:</i> Tập theo nhịp đếm 1- 8.</p> <p>- Tay: Hai tay dang ngang, đưa ra trước. (2l x 8 nhịp)</p> <p>- Thân: Nghiêng người sang hai bên.(2l x 8 nhịp)</p> <p>- Chân: Đưa ra trước đá lên cao. (3l x 8 nhịp)</p> <p>- Bật: chụm tách. (2l x 8 nhịp)</p>

	<p>- Trẻ có tính kỷ luật, tinh thần tập thể, có ý thức thi đua trong tập luyện.</p>		<p>+ <i>VD cơ bản: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang đối diện, ở giữa để ghế thể dục để đi. Hỏi trẻ có ý tưởng gì tập với ghế? - Cô làm mẫu lần 1. - Lần 2: Cô làm mẫu và phân tích vận động. - Cô gọi 1 trẻ nhanh nhẹn lên tập. - Trẻ thực hiện: cô cho 2 trẻ ở 2 tổ lên tập. (cô chú ý quan sát, hướng dẫn, sửa sai cho trẻ). - Lần 2 cho 2 đội thi đua nhau. - Hỏi trẻ tên vận động và gọi 1 trẻ làm lại? <p>* Trò chơi: Kéo co</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 2- 3 lần, cô vũ động viên trẻ. <p>+ Hỏi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2-3 vòng kết hợp làm động tác hít vào thở ra nhịp nhàng.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhặt lá sân trường để xếp hình.
--	---	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Dạy trẻ làm con mèo bằng lá chuối. (MT7)</p>	<p>Trẻ biết tết hình con mèo đơn giản từ lá chuối, biết chơi trò chơi. Trẻ gấp đều các cạnh của lá để tạo thành con mèo thật đẹp, thao tác gấp nhanh, buộc được dây sau khi gấp xong, chơi trò chơi thành thạo.</p>	<p>- Lá chuối, dây, phấn vẽ,...</p>	<p>*/ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Dạy trẻ làm con mèo bằng lá chuối</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? - Cô chuẩn bị những chiếc lá của cây gì? Những chiếc lá này có màu gì? Vì sao? - Ai có ý tưởng chơi, làm gì với những chiếc lá này? - Để làm được con mèo từ lá chuối, trước tiên cô xé lá chuối thành các dải đều nhau. Sau đó cô dùng 2 dải lá vừa xé gấp theo nếp bện vào nhau đến đoạn cuối của lá, cô dùng dây buộc tạo thành con mèo. - Cô cho trẻ thực hiện, đi quan sát giúp đỡ trẻ chưa làm được, hỏi trẻ lại cách làm.

	Trẻ hứng thú hoạt động, quý trọng sản phẩm của mình làm ra.		- Giáo dục trẻ chơi xong phải thu dọn gọn gàng, bỏ rác vào thùng để giữ vệ sinh... */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ. - Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên trẻ. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô cho trẻ nhặt lá xếp hình các con vật, dùng phấn vẽ các con vật... Quan sát trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)	- Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.	- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước,	*/. Giới thiệu: Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” - Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào? Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé. Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách? Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi. Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ về góc chơi. - <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm... - <i>Góc học tập</i> : Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i> : Xây các trang trại... - <i>Góc nghệ thuật</i> : Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật... - <i>Góc thiên nhiên</i> : Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.

		chăm sóc các con vật, quan sát vật nuôi...	* Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT10)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc com ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia com, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com * Hoạt động 2: Trong khi ăn. Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. * Hoạt động 3: Sau khi ăn

	<p>trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghé vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ: - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giò ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)

	chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng		<p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	---	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Làm quen với bàn phím trên máy tính (HĐ phòng tin học) (MT96)</p>	<p>Trẻ được làm quen với bàn phím của máy vi tính, biết trên mỗi phím có các ký tự, chữ cái để đánh thành văn bản, biết chơi trò chơi, chơi ở các góc.</p> <p>Trẻ phán đoán, ghi nhớ có chủ đích, phối hợp với bạn trong các trò chơi.</p> <p>Trẻ tò mò, tích cực trò chuyện về máy tính, lấy và cất đồ chơi đúng quy định.</p>	<p>- Phòng tin học, đồ chơi các góc.</p>	<p>* HĐ 1: Làm quen với bàn phím trên máy tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát máy vi tính. Hỏi trẻ đâu là bàn phím của máy tính. - Cô giới thiệu bàn phím máy tính cho trẻ biết: trên mỗi phím có các ký tự, chữ cái để đánh văn bản... - Cho trẻ lên chỉ và đọc các chữ cái, chữ số đã học trên bàn phím máy tính. - Cho trẻ tập gõ 1 vài chữ cái, chữ số để cảm nhận. - G/dục trẻ khi sử dụng máy tính phải cẩn thận, nhẹ nhàng, chú ý an toàn về điện... <p>* HĐ 2: Chơi trò chơi: Chung sức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, quan sát động viên trẻ chơi. <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vào góc chơi. Hướng dẫn, quan sát trẻ chơi.

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
------------------	-----------------	-----------------	-----------------------

<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bâng bé ngoan, cò. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cò cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cò cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cò). - Cho trẻ chơi trò chơi.
--	---	--	---

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
---------------------------------	--

<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p>
-------------------------	--------------

	<hr/> <hr/>
--	-------------

Thứ Ba, ngày 04/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan đến chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>TD sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện điếm danh. (MT20)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học. 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. Thức ăn của từng con vật khác nhau. Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.

	<p>trung. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi. 		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá: Tìm hiểu MT sống của 1 số con vật nuôi trong gđ . (MT24)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể tên các con vật nuôi trong gia đình, biết môi trường sống phù hợp, an toàn của các con vật, biết lợi ích của việc chăn nuôi đúng cách. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh lô tô con vật nuôi trong gia đình. Tranh MTXQ gà, vịt, trâu, bò... 	<ul style="list-style-type: none"> */. Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Cô cùng trẻ hát bài "gà trống mèo con và cún con" + Bài hát nhắc đến con vật nào? Chúng được nuôi ở đâu? */. Hoạt động 2: Trọng tâm. Cho trẻ xem tranh về các con vật: Gà, ngan, vịt, trâu, lợn được thả ăn trong sân, hỏi trẻ. + Đây là tranh vẽ những con vật gì? - Cho trẻ phân nhóm các con vật theo yêu cầu của cô: + Nhóm gia súc? + Nhóm gia cầm?

	<p>- Trẻ phân nhóm các con vật theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Trẻ yêu quý bảo vệ các con vật, có thái độ không đồng tình với việc xả nước thải bừa bãi ảnh hưởng đến môi trường.</p>		<p>- Những con vật này được nuôi ở đâu ?</p> <p>- Chăn thả như thế nào?</p> <p>- Chăn thả như thế có được không? Vì sao?</p> <p>GD trẻ: khi nuôi các con vật phải xây hoặc làm chuồng cho chúng, không được thả rông làm mất vệ sinh, làm ô nhiễm môi trường.</p> <p>- Cho trẻ xem tranh lợn được nuôi trong chuồng sạch sẽ và nhận xét:</p> <p>+ Con vật được nuôi như thế nào?</p> <p>- Các con vật nuôi trong gia đình rất gần gũi với con người. Vì vậy khi nuôi cần xây dựng chuồng trại riêng và có hệ thống xử lý nước thải hợp lý, cống phải có nắp đậy hoặc xây bể bi ô ga để giữ gìn môi trường và có nguồn năng lượng sạch như khí ga để đun nấu...</p> <p>+ Trò chơi: tôi sống ở đâu thì tốt?</p> <p>Cô đưa tranh 1: 1 chuồng đơn lẻ tranh 2: dãy chuồng hợp vệ sinh tranh 3: cảnh sân vườn</p> <p>CC: Mỗi trẻ 1 tranh lô tô các con vật sống trong gia đình, trẻ vừa đi vừa hát khi có tín hiệu về chuồng thì chạy về có bức tranh có môi trường sống phù hợp cho con vật đó. LC: ai về tranh môi trường không phù hợp phải nhảy lò cò về nơi sống phù hợp.</p> <p>*/. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ vào góc xây dựng để xây chuồng cho các con vật.</p>
--	---	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến:</p> <p>Hoạt động tại phòng steam: Gà con xoay tròn. (MT25)</p>	<p>- Trẻ biết được tên gọi, chất liệu, công dụng của chai nhựa, nam châm. Trẻ hiểu được nguyên lý của mô hình " Gà con nhảy múa".</p>	<p>- Mỗi nhóm 1 chai nước, dây chỉ, 2 kẹp giấy, 1 tờ giấy trắng, băng dính 2 mặt, 1 nam châm tròn, 1 bộ màu dạ, 1 cái kéo, 1 que nhọn.</p>	<p>Bài 44 : Gà con xoay tròn (Giáo án steam)</p>

	- Trẻ có kỹ năng thao tác khéo léo, kỹ năng quan sát, làm việc nhóm, thuyết trình. - Trẻ hứng thú tham gia giờ học.		
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)	- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.	- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...	*/. Giới thiệu: Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” - Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào? Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé. Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách? Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi. Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ về góc chơi. - <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm... - <i>Góc học tập</i> : Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i> : Xây các trang trại... - <i>Góc nghệ thuật</i> : Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật... - <i>Góc thiên nhiên</i> : Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...

		+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, chăm sóc các con vật, quan sát vật nuôi...	Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. * Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.
--	--	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.

	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 		<p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghé vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ.

	(không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng		- Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy. - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	--	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Làm quen bài hát: Đàn gà trong sân (HĐ phòng âm nhạc) (MT96)	Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát, biết chơi ở các góc. Trẻ hát đúng giai điệu bài hát, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ tích cực hát, yêu quý các con vật, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.	- Nhạc bài hát. Đồ chơi các góc.	* HĐ 1: Làm quen bài hát: Đàn gà trong sân - Cô bật nhạc bài hát cho trẻ nghe 1 lần. - Bạn nào biết đây là bài hát gì? Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và hát 1 lần. - Cô hát lần 2. Vừa rồi cô hát bài hát gì? + Do ai sáng tác? Bài hát nói về điều gì? - Cô cho cả lớp hát cùng cô 3-4 lần. - Tổ hoặc cá nhân hát cùng cô. - Cô động viên trẻ hát, chú ý sửa sai cho trẻ. * Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Nông trại vui vẻ - Cô nêu cc, lc và tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu các góc chơi, trẻ lựa chọn chơi.

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
------------------	-----------------	-----------------	-----------------------

<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bâng bé ngoan, cò. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cò cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cò cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cò). - Cho trẻ chơi trò chơi.
--	---	--	---

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
---------------------------------	--

<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p>
-------------------------	--------------

	<hr/> <hr/>
--	-------------

Thứ Tư, ngày 05/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>Đón trẻ: - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan đến chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. TD sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện điếm danh. (MT20)</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học.</p>	<p>ND dự kiến: Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. Thức ăn của từng con vật khác nhau. Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.</p>

	<p>trung. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi. 		
--	---	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học: Kể chuyện: Chú gà trống kiêu căng. (MT58)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện. - Trẻ nhận ra tính cách từng nhân vật, thể hiện được 1 số lời thoại của nhân vật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh truyện, rối tay. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ vận động bài: Gà trống, mèo con và cú con. - Bài hát nói tới những con vật nào ? Những con vật đó sống ở đâu? - Giới thiệu câu chuyện “Chú gà trống kiêu căng” * Hoạt động 2: Trọng tâm - Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe câu chuyện 1 lần. + Cô vừa kể cho lớp nghe câu chuyện gì ? + Trong truyện có những nhân vật nào? - Cô kể lần 2 theo tranh. Đàm thoại: + Bạn nào giỏi nhắc lại tên câu chuyện cho cô nào?

	<p>- Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện, phải mạnh dạn, dũng cảm để bảo vệ bản thân.</p>		<p>+ Bạn nào giỏi hơn lại kể tên các nhân vật có trong câu chuyện ? + Gà trống có bộ lông như thế nào? + Tiếng gáy của Gà trống ra làm sao? -Gà trống rất tự hào về bộ lông và tiếng gáy của mình vì vậy Gà trống đã trở lên như thế nào? Vậy các con có, biết kiêu căng là gì không, kiêu căng có nghĩa là kiêu ngạo coi thường mọi người, không chơi với ai và lúc nào cũng cho mình là nhất. -Đàm thoại với trẻ về nd truyện. +Qua câu chuyện con rút ra bài học gì? Giáo dục trẻ: Chúng mình không được kiêu ngạo coi thường mọi người, phải biết sống chan hòa giúp đỡ bạn bè. - Cô kể lần 3 cùng rồi tay. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cho trẻ chơi trò chơi: Bắt chước tạo dáng.</p>
--	---	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trải nghiệm góc thư viện. (MT64)</p>	<p>Trẻ được vui chơi trong thư viện, biết cách giữ sách và có thể kể thành câu chuyện theo ý hiểu của trẻ, biết chơi trò chơi. Rèn luyện kỹ năng trò chuyện và giao tiếp bằng ngôn ngữ mạch lạc. Trẻ thích đọc sách, có nề nếp, ý thức kỉ luật.</p>	<p>- Sách truyện, bàn ghế trong góc thư viện, giấy màu, kéo, hồ dán, bút chì...</p>	<p>*/ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Trải nghiệm góc thư viện của bé - Cô cùng trẻ quan sát, trò chuyện về góc thư viện. - Tại góc thư viện con sẽ làm gì? - Cho trẻ lấy sách truyện theo ý thích và về các nhóm cùng đọc sách, xem tranh, khuyến khích trẻ kể thành các câu chuyện cho nhau nghe... Cô bao quát trẻ. - Giáo dục trẻ khi đến thư viện đọc sách cần nói nhỏ, giữ trật tự không nô đùa... */ HĐ 2: Chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ - Cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần, động viên trẻ chơi. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô cho trẻ dùng giấy màu, kéo, hồ dán, bút chì, sáp màu... để sáng tạo ra những quyển sách hay vẽ tranh theo ý thích...</p>

Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh ảnh treo theo chủ đề, dùng đồ chơi các góc.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xắc xô, khăn múa...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y...</p> <p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, chăm sóc các con vật, quan sát vật nuôi...</p>	<p>*/. Giới thiệu: Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”</p> <p>- Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì?</p> <p>- Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào?</p> <p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé.</p> <p>Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại.</p> <p>Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?</p> <p>Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ về góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây các trang trại...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật...</p> <p>- <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>* Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc com ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia com, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
--	---	---	--

	nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh.		
2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giò ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không?

			- Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gói, cất giường(chăn) giúp cô nào!
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
T/chuyện về quá trình phát triển của con gà (MT20)	<p>Trẻ biết quá trình phát triển của gà qua 4 giai đoạn: trứng, gà con, gà mới lớn, gà trưởng thành, biết chơi các góc.</p> <p>Trẻ có khả năng phán đoán, tư duy logic, phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi.</p> <p>Trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.</p>	- Hình ảnh/video quá trình phát triển của con gà, đồ chơi các góc.	<p>* Hoạt động 1: Chơi trò chơi: Chuyển trứng</p> <p>- Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>* HĐ 2: T/chuyện về quá trình phát triển của con gà</p> <p>- Cô đưa tranh, trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Đây là con gì? Gà trông gáy như thế nào?</p> <p>+ Còn đây là con gì? Khi gà mái đẻ nó kêu như thế nào?</p> <p>- Gà trống, gà mái là những con gà đã trưởng thành, gà trống biết gáy còn gà mái lại biết đẻ trứng.</p> <p>- Gà mái sẽ làm gì với những quả trứng ?</p> <p>- Quả trứng nở thành gì?</p> <p>- Các con hãy làm những chú gà con xinh xắn đi theo mẹ nào. Cô cùng trẻ vận động bài hát: Đàn gà trong sân.</p> <p>- Qua một thời gian những chú gà mới lớn đã trưởng thành thành những con gà trống, gà mái và lại tiếp tục sinh sản. Vòng đời của các chú gà lại tiếp tục diễn ra như vậy để duy trì giống loài của mình.</p> <p>- Vậy quá trình phát triển của con gà qua 4 giai đoạn: trứng, gà con, gà mới lớn, gà trưởng thành.</p> <p>- Ích lợi của gà và trứng gà là gì? Thịt gà và trứng gà làm thức ăn; Lông gà làm chổi lông gà; Vỏ trứng gà làm đồ chơi; Gà trống gáy báo mọi người thức dậy đi học, đi làm.</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn.</p> <p>- Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ lựa chọn chơi.</p>
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bâng bé ngoan, cò. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cò cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cò cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cò). - Cho trẻ chơi trò chơi.
--	---	--	---

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>
---------------------------------	---

<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>
-------------------------	---

	<hr/> <hr/>
--	-------------

Thứ Năm, ngày 06/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>Đón trẻ: - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan đến chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. TD sáng: */. Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện điếm danh. (MT20)</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học.</p>	<p>ND dự kiến: Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. Thức ăn của từng con vật khác nhau. Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.</p>

	<p>trung. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <p>- Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.</p>		
--	--	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán: Đếm đến 9, nhận biết chữ số 9. (MT30)</p>	<p>- Trẻ biết đếm đến 9, nhận biết các nhóm có 9 đối tượng, nhận biết chữ số 9.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng đếm, so sánh, nhận biết nhanh nhóm đồ vật có số lượng là 9.</p>	<p>- Cô và mỗi trẻ 9 con mèo, các thẻ số từ 1 đến 9. Một số đồ dùng, đồ chơi xung quanh lớp có số lượng bằng 9, ít hơn 9.</p>	<p>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - Cho trẻ hát bài “Ai cũng yêu chú mèo”. - Các cháu vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về con gì?</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng tâm. + <i>Ôn nhận biết số lượng trong phạm vi 9.</i> - Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm đồ dùng, đồ chơi nào có số lượng là 9. Cho trẻ nêu tên nhóm, đếm số lượng, lấy thẻ số gắn tương ứng. + <i>Tạo nhóm đ/ vật có số lg là 9, đếm đến 9, n/biết số 9.</i> - Trong rổ các cháu có gì? Nuôi mèo có ích lợi gì?</p>

	<p>- Trẻ chú ý nghe và làm theo hướng dẫn của cô, hứng thú khi chơi trò chơi.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Xếp hết số mèo trong rổ thành 1 hàng ngang. - Cho trẻ đếm và nêu số lượng. - Cô tặng thêm mỗi trẻ 1 con mèo. Cho trẻ xếp thêm vào và đếm: tất cả là 8 con mèo. - Lúc đầu các con có mấy con mèo? Thêm 1 con mèo nữa là mấy? - Cô cũng có 8 con mèo, muốn có 9 con mèo cô phải làm gì? Cô cho trẻ đếm. - Tìm quanh lớp nhóm đồ dùng, đồ chơi có số 9 là 9? - Tương ứng 9 con mèo là số mấy? - Cô giờ số 9 cho trẻ quan sát. Đây là chữ số 9. - Cho cả lớp, tổ, cá nhân đọc. - Cho trẻ tìm số 9 trong rổ và giờ lên. - Ai có nhận xét gì về đặc điểm chữ số 9? - Chữ số 9 có 1 nét cong tròn khép kín phía trên và nối liền 1 nét xiên phía dưới. - Cuối cùng cho trẻ cất số mèo và đếm 1- 9. + <i>Luyện tập đếm đến 9.</i> - Cho trẻ chơi trò chơi: Ai biết đếm thêm nữa. - T/c tìm đúng nhà: Có 3 ngôi nhà mang số 7, 8, 9 trẻ về đúng nhà có thể số tương ứng với số nhà. * Hoạt động 3: Kết thúc. - Cô cho trẻ tạo dáng làm những chú mèo đi chơi.
--	---	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Quan sát, trò chuyện về con mèo, con chó. (MT27)</p>	<p>Trẻ được trò chuyện về con mèo, con chó, nói được đặc điểm, tiếng kêu, nơi sống, thức ăn, tác dụng của con mèo, con chó,</p>	<p>- Chỗ ngồi sạch sẽ, con mèo, con chó, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>* HD 1: HDCMD: Quan sát, trò chuyện về con chó * QS con chó: - Cô và trẻ hát: Gà trống, mèo con và cún con. - Dẫn trẻ ra chỗ chú chó buộc sẵn ở góc cây. - Con gì đây ? Cho trẻ quan sát con chó và trò chuyện về con chó. - Các con vừa được tìm hiểu con gì ? - Bạn nào kể xem con chó có các bộ phận gì? Đàm thoại cùng trẻ.</p>

	<p>biết cách chơi trò chơi. Có kỹ năng quan sát, phán đoán để trả lời được câu hỏi của cô, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ biết yêu quý và chăm sóc các loại vật nuôi trong gia đình.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Con chó sủa thế nào? - Chúng mình thấy chú chó có đáng yêu không? - Tác dụng khi nuôi chó để làm gì? - Để chú chó con mau lớn, khỏe mạnh chúng mình cần làm gì? - GD trẻ. * QS con mèo: Cô đọc câu đố: "Con gì tai thính mắt tinh Nấp trong bóng tối ngồi rình chuột qua" - Con mèo kêu như thế nào? Con mèo gồm có những bộ phận nào? Đầu mèo có gì? Mắt thế nào? Mèo có mấy tai? Mèo có mấy chân? Chân con mèo thế nào?... Cho trẻ bắt chước dáng đi của con mèo. - Vì sao mèo đi không có tiếng động? - Đuôi mèo ra sao? Mèo thường ăn gì? Nuôi mèo để làm gì? Mèo là động vật đẻ con hay đẻ trứng? - Mèo thuộc nhóm gia súc hay gia cầm? Giáo dục trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình. Khi lại gần phải cẩn thận nếu không sẽ bị mèo cào... * HD 2: Chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột - Cô nêu lc, cc và cho trẻ chơi 2-3 lần. */Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời: xích đu, cầu trượt, bập bênh... Cô quan sát, động viên trẻ chơi.
--	---	--	--

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn.</p>	<p>- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xắc xô, khăn múa...</p>	<p>*/Giới thiệu: Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” - Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào? Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé.</p>

<p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y...</p> <p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, chăm sóc các con vật, quan sát vật nuôi...</p>	<p>Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?</p> <p>Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ về góc chơi.</p> <p>- Góc phân vai : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm...</p> <p>- Góc học tập: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- Góc xây dựng: Xây các trang trại...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật...</p> <p>- Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>* Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>	<p>Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?</p> <p>Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ về góc chơi.</p> <p>- Góc phân vai : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm...</p> <p>- Góc học tập: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- Góc xây dựng: Xây các trang trại...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật...</p> <p>- Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>* Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
---	--	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người.</p> <p>- Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Dạy và rèn trẻ</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p> <p>- Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p>

	<p>cách xúc com ăn, biết ngồi vào bàn ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 		<ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì?

	<p>cần thiết cho cơ thể con người.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy. - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	---	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác:	Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, đọc thơ cùng cô, hiểu nội	- Tranh thơ, đồ chơi các góc.	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ. - Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 3- 4 lần. Động viên, khuyến khích trẻ chơi. * Hoạt động 2: Làm quen bài thơ: Gà nở

<p>Làm quen bài thơ: Gà nở (MT59)</p>	<p>dung bài thơ, biết chơi ở các góc. Trẻ đọc thơ to, rõ ràng, ngắt nghỉ đúng chỗ, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ mạnh dạn, tích cực đọc thơ, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p>		<p>- Cô trò chuyện cùng trẻ về những con vật nuôi trong gia đình... Chúng có lợi ích gì? - Cô đọc 1 lần, giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc lần 2 theo tranh minh họa. - Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác? - Bài thơ nói về điều gì ? - Cho cả lớp đọc cùng cô 3-4 lần. Tổ đọc cùng cô. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Giáo dục trẻ biết chăm chỉ lao động. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn. - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi.</p>
---	--	--	--

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>- Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.</p>

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<p>- Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân,</p>	<p>- Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>	<p>- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>

	chào cô,chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 07/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan đến chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>TD sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> *./ Khởi động: Cho trẻ đi thành hình vòng tròn và bắt chước dáng đi của 1 số con vật. *./ Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm từ 1- 8. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nâng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. *./ Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2- 3 vòng.

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện điếm danh. (MT20)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật nuôi trong gia đình. Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học. 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tên gọi của một số con vật nuôi trong gia đình như: Gà, lợn, mèo, chó, thỏ, vịt, trâu, bò... Nhóm con vật có 2 chân gọi là gia cầm, con có 4 chân là gia súc. Đặc điểm, tác dụng, tiếng kêu, lợi ích của các con vật. Thức ăn của từng con vật khác nhau. Cách chăm sóc và bảo vệ từng con vật.

	<p>trung. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong gia đình, bắt chước tiếng kêu của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi. 		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: NDTT : Dạy hát: Đàn gà trong sân. NDKH: Nghe hát: Gà gáy. T/c: Nghe tiết tấu tìm đồ vật. (MT96)</p>	<p>- Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, biết hưởng ứng cùng cô bài nghe hát, biết chơi trò chơi. -Trẻ hát rõ lời, đúng giai điệu bài hát.</p>	<p>- Nhạc beat.</p>	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - GT chương trình “ Đờ Rê Mí”. - Các đội chơi giới thiệu về đội của mình. *./ Hoạt động 2: Trọng tâm : + Dạy hát: Đàn gà trong sân. - Phần thi: “Năng khiếu” - Cô mở nhạc và cho trẻ đoán tên bài hát + Các đội chơi vừa hát bài hát gì? Do ai sáng tác? + Bài hát nói đến những con vật nào?</p>

	<p>- Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động, thích biểu diễn.</p>		<p>Cô giáo dục trẻ biết yêu quý những con vật xung quanh mình, tránh xa những con vật gây hại. - Phần thi: “Trở tài” (Mở nhạc trẻ hát).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần - Cô hát lần 2 cùng nhạc. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả - Cô cho lớp, nhóm, cá nhân trẻ hát.(Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Hỏi trẻ tên bài hát, cho trẻ hát và VĐ cả lớp 1 lần +Nghe hát: Gà gáy (dân ca Cống Khao) - Cô GT tên bài hát, tên tác giả và hát cho trẻ nghe 1 lần. - Hỏi trẻ tên và nội dung bài hát. - GD trẻ yêu quý những con vật nuôi có ích. - Cô hát lần 2 kết hợp động tác minh họa, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng với cô. <p>+ Trò chơi âm nhạc: Nghe tiết tấu tìm đồ vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 3- 4 lần. <p>*./ Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ xem tranh về chủ đề.</p>
--	---	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vẽ con vật bé thích (MT7)</p>	<p>Trẻ biết vẽ những con vật mình thích. Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc. GD trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sân trường thoáng mát, phần vẽ, đồ chơi ngoài trời. - Khăn lau, giá đồ chơi, phiếu bé ngoan. 	<p>*./ HD 1: Hoạt động có mục đích: Vẽ con vật bé thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - T/C: Tạo dáng con vật bằng ngón tay. - Trò chuyện cùng trẻ về T/C, về những con vật quen thuộc trẻ biết, gọi hỏi trẻ về đặc điểm của chúng. - Gd trẻ yêu quý vật nuôi. - Gọi ý trẻ vẽ những con vật trẻ thích. - Cô hỏi trẻ có ý định vẽ con vật nào? Vẽ như thế nào? - Cô cho trẻ vẽ những con vật theo ý của trẻ - Cô quan sát HD trẻ. - Cho trẻ nhận xét sản phẩm của nhau. <p>*./ Hoạt động 2: Trò chơi: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu LC, CC và tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 4 - 5 lần, động viên khuyến khích trẻ chơi.

			*/. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô hướng trẻ vào những đồ chơi ngoài trời... Cô quan sát và động viên trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc (MT28)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh treo theo chủ đề, dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, trại chăn nuôi... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, chăm sóc các con vật, quan sát vật nuôi... 	<ul style="list-style-type: none"> */. Giới thiệu: Cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” - Nhà cháu nuôi những con vật gì? Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? Nuôi chúng như thế nào? Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé. Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách? Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi. Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ về góc chơi. - <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm... - <i>Góc học tập</i>: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i>: Xây các trang trại... - <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật... - <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. * Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.

	<p>ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh.</p>		
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không?

	thức giữ gìn đồ dùng		<ul style="list-style-type: none"> - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động lao động: Lao động vệ sinh lớp học. (MT75)	Biết lau dọn đồ dùng đồ chơi các góc. Trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng. Trẻ hăng say lau dọn các giá đồ dùng, đồ chơi giúp cô.	Khăn lau, đồ chơi các góc.	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Trò chơi: Thi xem ai nhanh - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. - Cô nhận xét trẻ chơi. * Hoạt động 2:“Lao động vệ sinh” - Cô cho trẻ nhận xét các góc chơi - Cô cho trẻ nêu ý tưởng - Cô khái quát lại dọn dẹp góc chơi, xếp đồ chơi - Cô chia lớp thành 3 tổ và giao nhiệm vụ cho các tổ. + Tổ hoa: Vệ sinh góc nghệ thuật. + Tổ lá: Xếp đồ chơi góc phân vai. + Tổ quả: Lau xếp đồ chơi góc xây dựng - Cô cho trẻ thực hiện: Cô bao quát, giúp đỡ và cùng làm với trẻ. - Cô nhận xét từng nhóm, khuyến khích, động viên khen ngợi trẻ. */. Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi. Cô quan sát, động viên trẻ chơi.
Hoạt động khác: Nêu gương cuối tuần.	Trẻ biết các tiêu chuẩn để được nhận bé ngoan trong tuần. Trẻ biết nhận xét về mình về bạn.	Bảng bé ngoan, bé ngoan.	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: Cả tuần đều ngoan - Hôm nay là thứ mấy ? Sẽ được cô tặng cho gì ? - Trong tuần con nhận được mấy cờ thì được phiếu bé ngoan ? - Cô kiểm tra xem có bao nhiêu trẻ có 3 cờ trở lên và được phiếu bé ngoan. Bây giờ cô cùng các cháu xem còn bao nhiêu bạn chưa có 3 cờ nhé!

	Trẻ vui mừng khi nhận được bé ngoan.		<ul style="list-style-type: none"> - Cô tặng phiếu bé ngoan và hỏi trẻ khi nhận bé ngoan con thấy thế nào? - Sang tuần sau con lại cố gắng ra sao? - Cho trẻ đọc thơ, chơi trò chơi.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
Đánh giá/Nhận xét	<p>.....</p>		

	<hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>

Thứ Hai, ngày 10/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Đón trẻ, thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> */. Khởi động: Đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm. <ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nõng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, thả lỏng điều hòa.
Trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện, điểm danh. (MT53)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học. 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.

	<p>quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật. - Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao... 		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: Trèo lên xuống thang. T/c: Kéo co. (MT4)</p>	<p>- Trẻ biết cách và thực hiện được vận động trèo lên xuống thang, biết chơi trò chơi.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, thang leo, dây thừng</p>	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - Cho trẻ hát bài Đố bạn. - Trong bài hát có nhắc đến những con vật gì? *./ Hoạt động 2: Trọng tâm. + Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn bắt chước dáng đi của các con vật sau đó về hàng theo tổ.</p>

	<p>- Rèn sự khéo léo tự tin khi tập luyện, phối hợp tay chân nhịp nhàng để thực hiện vận động, chơi trò chơi thành thạo.</p> <p>- Trẻ thích tập luyện thể dục, thể thao giúp cơ thể khỏe mạnh.</p>		<p>+ Trọng động: <u>BTPTC</u>: Tập theo nhịp đếm 1 - 8.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác 1: Tay: đưa trước lên cao.(2l) - Động tác 2: Thân: cúi gập người. (2l) - Động tác 3: Chân: ngồi xổm đứng lên liên tục. (3l) - Động tác 4: Bật: bật luân phiên.(2l) <p>· <u>VĐCB</u>: Trèo lên xuống thang.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng đối diện. - Đây là gì? Ai có ý tưởng gì để tập với thang leo này? - Cô tập mẫu lần 1: - Lần 2: Cô đứng trước thang, 2 tay nắm vào bậc thang trước mặt. Trèo liên tục phối hợp chân nọ tay kia, khi hết thang thì trèo xuống. - Cho 1 trẻ nhanh nhẹn lên tập. - Cho 2 trẻ/lượt lên tập. Cô sửa sai cho trẻ - Lần 2 cho trẻ thi đua theo nhóm nhỏ. - Cô vừa cho các cháu tập gì? Ai giỏi lên tập lại? <p>* Trò chơi vận động: Kéo co</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát trẻ chơi. <p>+ Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân.</p> <p>*./ Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhặt lá cây và chơi với lá cây.
--	--	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: QS ao cá của bé</p>	<p>Trẻ gọi tên, nêu được đặc điểm các bộ phận, tác dụng của 1 số loài cá, biết chơi các trò chơi.</p> <p>Rèn kỹ năng quan sát, phát triển tư</p>	<p>- Sân trường sạch sẽ, bể cá, đồ chơi ngoài trời...</p>	<p>*./ HD 1: HĐCMD : QS ao cá của bé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là gì ? - Trong bể cá có nhiều loài cá không? - Màu sắc các loại cá như thế nào? Có những màu gì? - Hỏi tên, màu sắc, bộ phận, tác dụng từng loại cá. - GD trẻ bảo vệ các loài động vật. - Cho trẻ cho cá ăn. <p>*./ HD 2: Chơi t/c: Bắt chước dáng đi các con vật.</p>

	<p>duy, lời nói mạch lạc, chơi trò chơi thành thạo.</p> <p>Trẻ yêu quý các con vật, chơi đoàn kết.</p>		<p>- Cô nêu luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên trẻ chơi.</p> <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</p> <p>- Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. Dùng phấn vẽ các con vật, xếp lá cây thành hình con vật...</p>
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc:</p> <p>+ Góc nghệ thuật: tranh, mũ múa hình các con vật, xác xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng thực phẩm, con vật bằng nhựa...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái...</p>	<p>* Trò chuyện:</p> <p>- Cô cùng trẻ vận động bài hát : cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu?</p> <p>- Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, trai</p> <p>... mà các cháu được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt.</p> <p>- Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì?</p> <p>- Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì? Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao để thả cá, tôm, cua...?</p> <p>- Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật.</p> <p>- Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p> <p>- Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ..các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>

		+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc com ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muỗng, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia com, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p>

	<p>trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghé vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p>

	chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng		<ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy. - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	---	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Dạy trẻ nói tên một số con vật bằng tiếng anh. (hđ tại phòng tiếng anh)	Trẻ biết nói tên một số con vật bằng tiếng anh, biết chơi ở các góc. Phát triển khả năng ghi nhớ, phát âm đúng cho trẻ, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ tích cực hoạt động; không tranh giành đồ chơi của nhau.	- Video hình ảnh các con vật. Đồ chơi ở các góc.	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Dạy trẻ nói tên một số con vật bằng tiếng anh. Cô cho trẻ QS hình ảnh 1 số con vật: con mèo, con chó, con thỏ, con cá, con cua... - Cô hỏi trẻ bạn nào biết nói bằng tiếng anh các con vật này. - Cô phát âm bằng tiếng anh 1 số con vật cho trẻ nghe. - Cho cả lớp đọc cùng cô. - Tổ, nhóm, cá nhân đọc. - Cho trẻ xem hình ảnh trên máy và nói tên con vật bằng tiếng anh. * Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Vũ điệu hóa đá. - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Cô quan sát, động viên trẻ. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi.

Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
Đánh giá/Nhận xét	-----		

Chỉnh sửa

Thứ Ba, ngày 11/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>Đón trẻ: - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. Thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nõng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, thả lỏng điều hòa.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện, điểm danh. (MT53)</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>ND dự kiến: + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.</p>

	<p>quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật. - Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao... 		
--	---	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình: Vẽ con cua (mẫu) (MT99)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nét vẽ đã học để vẽ được con cua. - Rèn kỹ năng vẽ và tô màu đẹp, rèn 	<ul style="list-style-type: none"> - Vở tạo hình, tranh mẫu, bút chì, sáp màu. 	<ul style="list-style-type: none"> *./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Hát « Tôm, cá, cua thi tài ». - Trò chuyện cùng trẻ *./ Hoạt động 2: Trọng tâm: - Cô có tranh gì? Ai có nhận xét gì về bức tranh này? - Con cua có những bộ phận gì? Được vẽ bằng nét gì?

	<p>sự khéo léo của đôi tay.</p> <p>- Trẻ yêu quý sản phẩm của mình làm ra, biết yêu quý các con vật có ích.</p>		<p>- Cô vẽ con cua ở chỗ nào tờ giấy?</p> <p>- Cô vẽ mẫu: phân tích.</p> <p>- Con sẽ vẽ con cua bằng những nét gì? Tô màu như thế nào?</p> <p>+ Trẻ thực hiện: Cô đi quan sát, hướng dẫn trẻ yêu. Nhắc trẻ cách cầm bút, di màu, bố cục tranh đẹp.</p> <p>+ Trưng bày, nhận xét sản phẩm:</p> <p>- Các con nhìn xem bài của bạn nào đẹp nhất?</p> <p>- Con thích bài của bạn nào? Vì sao?</p> <p>- Cho trẻ tự đưa ra ý kiến nhận xét, hướng trẻ nhận xét về màu sắc, sự sắp xếp, bố cục và sự sáng tạo.</p> <p>- Cô nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>*/. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Cô cho cất đồ dùng và đọc bài đồng dao: Con cua.</p>
--	---	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến:</p> <p>Thí nghiệm trứng chìm</p> <p>trứng nổi.</p> <p>(HD ở phòng steam)</p> <p>(MT20)</p>	<p>Trẻ được quan sát và làm thí nghiệm, biết nhận xét trứng chìm hay nổi.</p> <p>Trẻ phán đoán, có kỹ năng thực hành thí nghiệm.</p> <p>Hứng thú quan sát làm thí nghiệm, tích cực tham gia các trò chơi.</p>	<p>- 2 cốc nước, 2 quả trứng, muối. 2 thìa con, 2 hòn bi. Đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>* / HD 1: H/động có mục đích: Trứng chìm hay nổi</p> <p>- Cô cùng trẻ ra sân và hát bài "Đàn gà con".</p> <p>- Cho trẻ khám phá hộp quà có "Quả trứng".</p> <p>- Nếu như cô cho nước vào ly rồi bỏ trứng vào ly thì điều gì sẽ xảy ra với quả trứng? Cô cho trẻ suy đoán.</p> <p>- Nếu như cô bỏ thật nhiều muối vào và khuấy lên, sau đó bỏ trứng vào điều gì sẽ xảy ra với quả trứng? - Cô cho trẻ về 3 nhóm làm thử nghiệm. Cô quan sát, bao quát và hướng dẫn trẻ làm. - Đại diện từng nhóm nói kết quả của nhóm mình. - Cô kết luận: Khi bỏ trứng vào ly nước trắng thì quả trứng sẽ chìm ở đáy ly vì quả trứng nặng hơn nước. Khi bỏ nhiều muối vào ly nước, khuấy cho tan thì quả trứng nổi lên trên mặt nước vì nước muối nặng hơn quả trứng nên quả trứng mới nổi được.</p> <p>* Hoạt động 2: Trò chơi: Đua ngựa</p> <p>- Cô nêu LC, CC và cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô quan sát, động viên trẻ chơi.</p>

			<p>* Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <p>- Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá xếp hình, vẽ hình các con vật bằng phấn...</p>
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc:</p> <p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xác xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng thực phẩm, con vật bằng nhựa...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>* Trò chuyện:</p> <p>- Cô cùng trẻ vận động bài hát : cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu?</p> <p>- Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, trai</p> <p>... mà các cháu được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt.</p> <p>- Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì?</p> <p>- Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì? Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao để thả cá, tôm, cua...?</p> <p>- Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật.</p> <p>- Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p> <p>- Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ..các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.

	nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh.		
2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)

	thức giữ gìn đồ dùng		<p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	----------------------	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Làm quen bài thơ: Nàng tiên ốc (MT59)</p>	<p>Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, đọc thơ cùng cô, hiểu nội dung bài thơ, biết chơi ở các góc. Trẻ đọc thơ rõ ràng, ngắt nghỉ đúng chỗ, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động, chơi đoàn kết với bạn.</p>	<p>- Tranh thơ: Nàng tiên ốc. Đồ chơi ở các góc.</p>	<p>* Hoạt động 1: Làm quen bài thơ: Nàng tiên ốc Nhà hình xoắn, ở dưới ao Chỉ có 1 cửa ra vào mà thôi Mang nhà đi khắp mọi nơi. (Là con gì?)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ 1 lần. - Bài thơ “Nàng tiên ốc” do nhà thơ Phạm Thị Thanh Nhân sáng tác. - Cô đọc lần 2 có tranh minh họa. - Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Đàm thoại cùng trẻ về bài thơ. - Cho cả lớp đọc cùng cô 4 - 5 lần. Sửa sai cho trẻ. - Giáo dục trẻ biết yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau. <p>* Hoạt động 2: Trò chơi: Mèo và chim sẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên trẻ chơi. <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ vào các góc chơi gợi ý, hướng dẫn trẻ chơi.

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
------------------	-----------------	-----------------	-----------------------

<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bâng bé ngoan, cò. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cò cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cò cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cò). - Cho trẻ chơi trò chơi.
--	---	--	---

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
---------------------------------	--

Chỉnh sửa

Thứ Tư, ngày 12/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>Đón trẻ: - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. Thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nõng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, thả lỏng điều hòa.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện, điểm danh. (MT53)</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>ND dự kiến: + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.</p>

	<p>quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <p>- Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao...</p>		
--	--	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học: Làm quen chữ cái b, d, đ (MT68)</p>	<p>- Trẻ phát âm, nhận biết đúng chữ cái b, d, đ tìm đúng chữ cái trong các từ và biết được đặc điểm của chữ b, d, đ.</p>	<p>- Thẻ chữ cái b, d, đ. Tranh có các từ: con bò, con dê, đàn gà, các thẻ chữ cái ghép thành từ con bò, con dê, đàn gà. 3</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - Cho trẻ hát bài: "Gà trống, mèo con và cún con" + Con hãy kể tên các con vật nuôi trong gia đình? + Chúng mình phải chăm sóc chúng như thế nào? */. Hoạt động 2: Trọng tâm + <i>Làm quen chữ cái b:</i></p>

	<p>- Trẻ so sánh, phân biệt được đặc điểm của các chữ cái: b, d, đ; phát âm chuẩn.</p> <p>- Trẻ chú ý trong giờ học, tích cực tham gia chơi trò chơi.</p>	<p>ngôi nhà có gắn thẻ chữ cái b, d, đ.</p>	<p>- Đây là con gì? dưới tranh cô có từ: con bò. Trong từ con bò có mấy tiếng?</p> <p>- Trong từ con bò có mấy chữ cái? Bạn nào lên tìm các chữ cái đã học?</p> <p>- Đây là chữ cái b.</p> <p>- Cô phát âm mẫu 3 lần : bờ bờ bờ</p> <p>- Cả lớp đọc. Chia tổ, cá nhân đọc.</p> <p>- Chữ b có đặc điểm gì?</p> <p>- Chữ b in thường có 2 nét: 1 nét sổ thẳng và 1 nét cong phải. Cô cho 2-3 trẻ nhắc lại.</p> <p>- Cô giới thiệu chữ b in thường, viết thường, in hoa, viết hoa cho trẻ quan sát.</p> <p>+ <i>Làm quen chữ cái d</i>: Tương tự như chữ cái b qua tranh có từ con dê</p> <p>- Chữ cái b và chữ cái d giống và khác nhau ở điểm gì?</p> <p>+ <i>Làm quen chữ cái đ</i>: Tương tự như chữ cái b qua tranh có từ đàn gà</p> <p>- So sánh chữ d và chữ đ - So sánh 3 chữ: b, d, đ.</p> <p>* <i>Chơi trò chơi</i>:</p> <p>- Tìm chữ cái theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Tìm nhà.</p> <p>*/ Hoạt động 3: Kết thúc. Cho trẻ tìm các chữ cái: b, d, đ trong các tranh về chủ đề động vật.</p>
--	---	---	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Bé chơi với nước.</p>	<p>Trẻ biết ứng dụng các hiểu biết và kinh nghiệm về nước vào các trò chơi ngoài trời, biết</p>	<p>- 2 chậu đựng nước, 2 cốc nhựa, 2 chai nước bằng nhau ... Nước đựng trong các ĐC ngoài trời và các ĐC bằng</p>	<p>*/ HĐ 1: H/động có mục đích: Bé chơi với nước</p> <p>- TC “Chìm, nổi”: chia trẻ thành nhiều nhóm nhỏ, mỗi nhóm có một số ĐC giống nhau... cho trẻ lần lượt thả từng vật vào nước để quan sát xem những vật nào chìm xuống, những vật nào nổi lên trên mặt nước (phân loại ra 2 bên: bỏ vào 2 rổ khác nhau)</p> <p>- Đưa ra kết luận chung qua phần khảo sát của trẻ:</p>

	<p>rút ra kết luận chung.</p> <p>Rèn kỹ năng chơi với các vật liệu thiên nhiên kết hợp với hoạt động thử nghiệm.</p> <p>Trẻ có ý thức tự lực trong hoạt động, chủ động làm theo hướng dẫn của cô.</p>	<p>nhựa, 1 số nguyên vật liệu mở. Đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>+ Những ĐV bằng nhựa, nhẹ, không thấm nước thì nổi trên mặt nước (cho trẻ kể tên)</p> <p>+ Những ĐV nặng (bằng kim loại), thấm nước (mút, vải) thì chìm trong nước (cho trẻ kể)</p> <p>- Cô gợi ý 1 số trò chơi trong thực tế chơi với nước:</p> <p>+ TC “Thả thuyền”: thả lá cây, ĐC bằng nhựa...</p> <p>+ TC “Tạo sóng biển”: làm cho nước chuyển động...</p> <p>+ TC “Câu cá”: câu các con vật bằng nhựa...</p> <p>+ TC “Đong nước”: múc nước đổ vào chai, vào bình...</p> <p>*/. HĐ 2: Chơi trò chơi: Thi tiếp sức.</p> <p>- Cô nêu LC, CC và cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>- Kiểm tra kết quả: đo mực nước ở 2 chai, mực nước nào cao hơn là đội đó thắng cuộc.</p> <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời... Cô hướng dẫn, quan sát trẻ chơi.</p>
--	---	---	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc:</p> <p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xắc xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng thực phẩm, con vật bằng nhựa...</p>	<p>* Trò chuyện:</p> <p>- Cô cùng trẻ vận động bài hát : cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu?</p> <p>- Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, trai</p> <p>... mà các cháu được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt.</p> <p>- Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì?</p> <p>- Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì? Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao thả cá, tôm, cua...?</p> <p>- Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật.</p> <p>- Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p>

<p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>- Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ..các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>	
---	--	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người.</p> <p>- Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Dạy và rèn trẻ cách xúc com ăn, biết ngồi vào bàn ăn.</p> <p>- Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p> <p>- Bát, muỗng, đĩa, khăn lau mặt sạch</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia com, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <p>- Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kĩ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...).</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p>

	<p>ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng</p> <p>- Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh.</p>		<p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 		<p>ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	--	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: T/chuyện về sự phát triển của con ếch. (MT23)</p>	<p>Trẻ biết được đặc điểm nổi bật của con ếch (cấu tạo, nơi sống, thức ăn, sinh sản...) biết được quá trình phát</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Video quá trình phát triển của ếch. Đồ chơi các góc. 	<ul style="list-style-type: none"> * HD 1: Chơi trò chơi: Chuyển trứng - Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 2 - 3 lần. * HD 2: T/chuyện về sự phát triển của con ếch - Kể cho trẻ nghe chuyện: nòng nọc tìm mẹ - Các con có biết mẹ của nòng nọc là ai không? - Vì sao ếch là mẹ của nòng nọc?

	<p>triển của con ếch, biết chơi ở các góc. Rèn kỹ năng quan sát chú ý ghi nhớ có chủ định, phối hợp cùng bạn trong góc chơi.</p> <p>Tích cực tham gia vào các hoạt động, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p>		<p>- Cho trẻ xem đoạn phim về sự phát triển của ếch. - Cô khái quát lại: Sự phát triển của con ếch: Ếch mẹ -> đẻ trứng -> nòng nọc mọc 2 chân sau -> nòng nọc mọc thêm 2 chân trước -> nòng nọc rụng đuôi -> ếch con -> ếch mẹ. - Cho trẻ vận động bài hát chú ếch con.</p> <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn.</p> <p>- Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ lựa chọn chơi.</p>
--	--	--	--

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

	chào cô,chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Năm, ngày 13/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>Đón trẻ: - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. Thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nõng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, thả lỏng điều hòa.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện, điểm danh. (MT53)</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>ND dự kiến: + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.</p>

	<p>quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <p>- Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao...</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán: So sánh, thêm bớt, tạo nhóm có 9 đôi</p>	<p>- Trẻ biết tách 9 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau gộp lại và đếm.</p>	<p>- Cô và mỗi trẻ 1 chai nhựa; 9 con mèo, 9 con cá. 4 rô nhựa có các thẻ số từ 1- 9.</p>	<p>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Cô và trẻ hát bài: “Gà trống mèo con và cún con” - Bài hát nói những con vật gì?</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng tâm : + <i>PI: L/tập NB nhóm đồ vật có số lượng 9, chữ số 9.</i> - Có con mèo?</p>

<p>tượng. (MT34)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tách - gộp trong phạm vi 9, kỹ năng đếm, chọn số. - Trẻ tích cực, hứng thú hoạt động. 		<ul style="list-style-type: none"> - Hãy tìm xem trong lớp đồ dùng, đồ chơi nào có số lượng là 9? (Cho trẻ đếm và chọn thẻ số 9 gắn vào) - Chơi trò chơi: Tìm đúng nhà <p>Số nhà là các thẻ số từ 1 đến 9 và mỗi trẻ có 1 lô tô hình (vuông, tròn, tam giác) có số lượng từ 1 đến 9. Khi nghe hiệu lệnh “Trời mưa” thì trẻ có lô tô vẽ bao nhiêu hình thì sẽ về nhà có chữ số tương ứng.</p> <p>+ P2: So sánh, thêm bớt, tạo nhóm có 8 đối tượng.</p> <p>Cô đã chuẩn bị cho mỗi bạn 1 rổ đồ dùng. Các con hãy lấy 9 con mèo xếp thành 1 hàng ngang và đếm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 8 con cá phía dưới con mèo. Hãy lấy 8 con cá ra và xếp tương ứng dưới 1 con mèo là 1 con cá. Có tất cả mấy con cá ? Cho trẻ đếm. - 9 con mèo và 8 con cá, nhóm nào nhiều hơn? - Số con mèo nhiều hơn số con cá là mấy? - 9 con mèo và 8 con con cá, nhóm nào ít hơn ? ít hơn là mấy? <p>Muốn số con mèo bằng số con cá ta làm như thế nào ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - 8 con cá lấy thêm 1 con cá. Vậy tất cả có mấy con cá? (Cho trẻ lấy thêm vào) - Có 2 con cá rời đi, còn mấy con cá? - 9 bớt 2 còn lại mấy? - Bây giờ 2 con cá đã trở lại. 7 thêm 2 là mấy? - Tương tự như vậy cô cho trẻ thêm bớt 2,3,4,5,6,7,8. - Cuối cùng cho trẻ cất và đếm hết số hoa từ 1 đến 9. <p>+ Phần 3: Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm xung quanh lớp nhóm đồ dùng, đồ chơi nào có số lượng ít hơn 9 và thêm vào đó đủ số lượng 9. - Chơi thêm bớt bằng các ngón tay trong phạm vi 9. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc: Anh hệ cùng các em vận động theo nhạc vũ điệu con gà.</p>
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động khác: Quan sát con cua. (MT21)</p>	<p>Trẻ được quan sát con cua, nêu được đặc điểm, ích lợi của con cua. Trẻ so sánh nhận ra đặc điểm của càng cua với nhau, nhận xét được đặc điểm vận động của con cua. Thích chơi trò chơi và bảo vệ con vật có ích, giữ gìn và bảo vệ môi trường sống của các con vật.</p>	<p>- Con cua. Đồ chơi ngoài trời, phấn vẽ, lá cây...</p>	<p>*/ HĐ 1: Hoạt động có mục đích: Quan sát con cua Con gì sống ở trong hang Hai càng, 8 càng bò ngang suốt đời? - Cô có con gì đây? Ai có nhận xét gì về con cua? - Cua dùng càng để làm gì? 2 càng cua có gì khác nhau? Càng to dùng để làm gì? Càng nhỏ để làm gì? - Con cua có mấy chân? Ai có nhận xét gì về chân cua?... Cua sống ở đâu? - Cua có tác dụng gì với đời sống con người? + Giáo dục: Cua chứa nhiều canxi giúp chắc xương, có nhiều món ăn chế biến từ cua rất ngon... Càng cua cấp rất chặt và đau nên không được nghịch cua. - T/C: Chăn cua. Chia nhóm trẻ thành những vòng tròn lớn, thả một số con cua vào trong vòng tròn và chăn sao cho cua không chạy khỏi vòng tròn. */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ. - Cô nêu cách chơi, lc. - Cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát trẻ chơi. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời, nhặt lá xếp hình các con vật... Cô hướng dẫn, quan sát trẻ chơi.</p>
--	---	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi.</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xắc xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu...</p>	<p>* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ vận động bài hát : cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu? - Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, ... mà các cháu được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt. - Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì?</p>

	<p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng thực phẩm, con vật bằng nhựa...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>- Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì? Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao để thả cá, tôm, cua...?</p> <p>- Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật.</p> <p>- Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p> <p>- Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ..các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>
--	---	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người.</p> <p>- Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn,</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p> <p>- Bát, muỗng, đĩa, khăn lau mặt sạch</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p>

	<p>biết ngồi vào bàn ăn.</p> <p>- Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng</p> <p>- Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh.</p>		<p>- Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...).</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <p>- Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định.</p> <p>- Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người.</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ.</p> <p>- Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <p>- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn.</p> <p>- Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.</p> <p>- Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ”</p> <p>- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>- Bài thơ nói đến điều gì?</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy. - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	--	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác:	Trẻ được tập các động tác đơn giản	- Video nhảy erobic bài Chú ếch con.	<ul style="list-style-type: none"> */. Hoạt động 1: Chơi trò chơi: Truyền tin - Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi 2- 3 lần.

<p>Tập nhâyaerobic bài hát: Chú ếch con (MT97)</p>	<p>theo nhạc bài hát chú ếch con cùng cô, biết chơi ở các góc. Trẻ luyện kỹ năng vận động cùng âm nhạc vui nhộn, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ vui vẻ, thoải mái tích cực vận động; lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định, không tranh giành, quăng ném.</p>	<p>Đồ chơi ở các góc.</p>	<p>*/. Hoạt động 2: <i>Tập nhâyaerobic bài hát: Chú ếch con</i> - Cho trẻ xem video nhâyaerobic bài hát: Chú ếch con - Giai điệu bài hát như thế nào? - Cùng trẻ tập các động tác (tập theo nhịp đếm). - Cô mở nhạc cùng trẻ vận động 3- 4 lần. Động viên và sửa sai cho trẻ. */. Hoạt động 3: <i>Chơi tự chọn:</i> - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi.</p>
---	---	---------------------------	---

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>- Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.</p>

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 14/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<p>- Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp đếm. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái.</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng.</p>	<p>Đón trẻ: - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. Thể dục sáng: */. Khởi động: Đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh. */. Trong động: Tập các động tác theo nhịp đếm. + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: 2 tay dang ngang, gập tay vào vai. + Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. + Chân: Nõng cao chân, gập gối. + Bật: Bật chụm tách. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, thả lỏng điều hòa.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện, điểm danh. (MT53)</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của 1 số con vật sống dưới nước. Trẻ nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật về cấu tạo, môi trường sống, thức ăn, thói</p>	<p>- Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>ND dự kiến: + Tên gọi các con vật sống dưới nước: Tôm, cua, cá ốc, hến, trai... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật. + Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của chúng. + Những món ăn được chế biến từ động vật dưới nước. + Thái độ của trẻ.</p>

	<p>quen kiếm mồi và tự vệ... Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen, vận động và cách kiếm mồi thích nghi với môi trường sống của chúng. Trẻ biết ích lợi, tác hại của 1 số con vật sống dưới nước.</p> <p>- Trẻ diễn đạt mạch lạc, phân biệt, so sánh nhận ra đặc điểm nổi bật.</p> <p>- Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước, giữ nguồn nước trong sạch, không vứt rác xuống sông, hồ, ao...</p>		
--	--	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: NDTT : Dạy múa: Cá vàng bơi. NDKH : Nghe hát: Chú ếch</p>	<p>- Trẻ thuộc các động tác múa minh họa theo lời bài hát “Cá vàng bơi”, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát đúng giai</p>	<p>- Nhạc beat bài “cá vàng bơi”, chú ếch con. Nhạc chơi trò chơi.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - Cô trò chuyện với trẻ những con vật sống dưới nước. - Các con vật sống dưới nước đó có lợi ích gì ? - Hãy lắng nghe và đoán xem giai điệu bài hát nào?</p> <p>*/. Hoạt động 2: Trọng tâm : + <i>Dạy múa:</i></p>

<p>con. T/c: Vũ điệu hóa đá. (MT97)</p>	<p>điệu bài hát, biết chơi trò chơi. - Trẻ hát múa nhịp nhàng theo lời bài hát. - Trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật có ích, giữ gìn nguồn nước sạch sẽ không bị ô nhiễm.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cô hát với nhạc 1 lần. - Bài hát “Cá vàng bơi” do nhạc sĩ nào sáng tác? - Bài hát nói về điều gì? - Cá vàng có lợi ích gì? Để cho các loài cá sinh sống và phát triển thì chúng mình cần làm gì? - Cô giảng nd bài hát. - Cho trẻ hát cùng cô 2- 3 lần. - Ai có ý tưởng vận động cho bài hát Cá vàng bơi? - Cô hát kết hợp múa 2 lần. Phân tích động tác múa. - Cả lớp hát và múa 2- 3 lần. Tổ hát kết hợp múa. - Nhóm, cá nhân trẻ hát múa. Chú ý sửa sai cho trẻ. + <i>Nghe hát</i>: Chú ếch con. - Cô hát lần 1 giới thiệu bài hát Chú ếch con do Nhạc sĩ Phan Nhân sáng tác. - Cô hát lần 2 kết hợp múa minh họa khuyến khích trẻ vận động cùng cô. + <i>Trò chơi âm nhạc</i>: Vũ điệu hóa đá. - Cô nêu cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi 3- 4 lần - Cô khuyến khích, động viên trẻ chơi. */. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ xem tranh ảnh các loại cá quanh lớp.
--	--	--	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Quan sát con cá chép (MT20)</p>	<p>Trẻ quan sát và nêu được các đặc điểm của con cá, biết chơi trò chơi. Phân biệt đặc điểm bên ngoài thích nghi với môi trường sống của cá.</p>	<p>- Con cá chép, đồ chơi ngoài trời, phấn vẽ...</p>	

	Trẻ yêu các con vật, giữ gìn và bảo vệ nguồn nước sạch.		
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT28)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xác xô, khăn múa, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng thực phẩm, con vật bằng nhựa... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi con vật dưới nước... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô con vật sống dưới nước, chữ số, chữ cái... 	<ul style="list-style-type: none"> * Trò chuyện: - Cô cùng trẻ vận động bài hát : cá vàng bơi. Con cá sống ở đâu? - Kể tên cho cô các con vật sống dưới nước? Tôm, cua, cá, ốc, hến, trai ... mà các cháu được ăn hàng ngày là những con vật sống ở nước ngọt. - Khi ăn các con vật đó cung cấp cho ta chất dinh dưỡng gì? - Với những con: cá, cua, ốc, hến... các bà nội chợ sẽ chế biến thành món ăn gì? Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây ao để thả cá, tôm, cua...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con vật thì vào góc nghệ thuật. - Các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao? * Trẻ vào góc chơi - Góc phân vai: cửa hàng bán thực phẩm: tôm, cua, cá, ..các bà nội trợ nấu các món ăn được chế biến từ các con vật dưới nước... - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con vật sống dưới nước; Biểu diễn các bài hát như: cá vàng bơi, Tôm cua cá thi tài... - Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con vật, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái. - Góc xây dựng: Xây ao cá, trang trại nuôi thả cá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.

		+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc com ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia com, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p>

	<p>trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghé vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p>

	chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng		- Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy. - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	---	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động lao động: Lao động vệ sinh lớp học. (MT76)	Biết lau dọn đồ dùng đồ chơi các góc. Trẻ lau chùi sạch sẽ, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng. Trẻ thích được lao động giúp cô.	- Khăn lau, giá đồ chơi.	* Hoạt động 1: Trò chơi: Thi xem ai nhanh - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. - Cô nhận xét trẻ chơi. * Hoạt động 2: “Lao động vệ sinh” - Cô cho trẻ nhận xét các góc chơi - Cô cho trẻ nêu ý tưởng - Cô khái quát lại dọn dẹp góc chơi, xếp đồ chơi - Cô chia lớp thành 3 tổ và giao nhiệm vụ cho các tổ. + Tổ hoa: Vệ sinh góc nghệ thuật. + Tổ lá: Xếp đồ chơi góc phân vai. + Tổ quả: Lau xếp đồ chơi góc xây dựng - Cô cho trẻ thực hiện: Cô bao quát, giúp đỡ và cùng làm với trẻ.

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét từng nhóm, khuyến khích, động viên khen ngợi trẻ. */. Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi. Cô quan sát, động viên trẻ chơi.
<p>Hoạt động khác: Nêu gương cuối tuần.</p>	<p>Trẻ biết các tiêu chuẩn để được nhận bé ngoan trong tuần. Trẻ biết nhận xét về mình về bạn. Trẻ vui mừng khi nhận được bé ngoan.</p> <p>-</p>	Phiếu bé ngoan.	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài : Cả tuần đều ngoan - Các con có biết hôm nay là thứ mấy ? Sẽ được cô tặng cho gì ? - Trong tuần con nhận được mấy cờ thì được phiếu bé ngoan ? - Cô cùng trẻ kiểm tra xem có bao nhiêu trẻ có 3 cờ trở lên và được phiếu bé ngoan . - Còn bao nhiêu bạn chưa có 3 cờ? - Cô tặng phiếu bé ngoan và hỏi trẻ khi nhận bé ngoan con thấy thế nào? - Sang tuần sau con lại cố gắng ra sao? - Cho trẻ liên hoan văn nghệ các bài hát trong chủ đề, đọc thơ.

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	- Bảng bé ngoan, cờ.	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Hai, ngày 17/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, TD sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ. - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <p>*./ Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật.</p> <p>*./ Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Rồi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. <p>*./ Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.</p>
Trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng, 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai...

<p>Trò chuyện điểm danh. (MT20)</p>	<p>Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. <p>Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>	<p> tranh ảnh theo chủ đề.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng. - T/c: Cáo và thỏ. (MT4) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách lăn bóng và thực hiện được vận động lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng, biết chơi trò chơi. - Trẻ phối hợp tay chân nhịp nhàng, mắt nhìn thẳng để thực hiện vận động. - Trẻ thích luyện tập thể dục thể thao, có ý thức kỷ luật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, 6 - 8 quả bóng. 	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “Đố bạn”. - Trong bài hát đã nhắc đến những con vật gì? <p>*./ Hoạt động 2: Trọng tâm.</p> <p>+ Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp bắt chước dáng đi 1 số con vật sau đó về hàng theo tổ.</p> <p>+ Trọng động: <u>BTPTC:</u> Tập theo nhịp đếm 1 - 8.</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT 1: Tay: đưa trước lên cao. (2l) - ĐT 2: Thân: cúi người, tay chạm ngón chân (3l) - ĐT 3: Chân: đưa 1 chân ra trước khụy gối. 2l - ĐT 4: Bật: bật tiến trước. (2l) <p>· <u>VĐCB:</u> Lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng đối diện. Cô có gì đây? - Ai có ý tưởng tập gì với quả bóng? Mời trẻ lên tập. - Hôm nay cô cùng các cháu tập lăn bóng bằng 2 tay và đi theo bóng. - Cô tập mẫu lần 1: không phân tích. - Lần 2 kết hợp phân tích: Cô đặt bóng sát mặt sàn, dùng 2 tay lăn đẩy bóng và đi theo bóng sao cho tay không được rời khỏi bóng. Lăn hết đoạn đường về đưa cho bạn đầu hàng. - Cho 1 trẻ nhanh nhẹn lên tập. - Cho trẻ thực hiện 2-3 lần. - Cô cho trẻ tập dưới hình thức trò chơi thi xem đội nào nhanh và khéo. - Cô vừa cho các cháu tập gì? Ai giỏi lên tập lại. <p>* Trò chơi vận động: Cáo và thỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu CC, LC và cho trẻ chơi 4- 5 lần. - Quan sát, khuyến khích trẻ chơi. <p>+ Hồi tĩnh:</p> <p>Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.</p> <p>*./ Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhặt lá và chơi với lá cây.
--	---	---	--

Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện về con gấu. (MT21)</p>	<p>Trẻ biết đặc điểm nổi bật, thức ăn, môi trường sống, ích lợi của loài gấu, biết chơi các trò chơi cùng cô. Trẻ trả lời mạch lạc, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ yêu quý và bảo vệ con vật sống trong rừng, không tiếp xúc với con vật hung dữ.</p>	<p>- Địa điểm trò chuyện thoáng mát, phấn vẽ, lá cây...</p>	<p>*/ Hoạt động 1: HDCMD: Trò chuyện về con gấu - Cô cùng trẻ vận động theo bài hát Đò bạn - Trong bài hát có nhắc đến những con vật nào ? - Con vật nào có dáng đi nặng nề, phục phịch? - Cho trẻ bắt chước dáng đi của con gấu. - Ai biết gì về con gấu kể cho cô và lớp nghe nào? - Cho trẻ quan sát tranh và xem video về con gấu. - Gấu là động vật sống ở đâu? Con gấu có đặc điểm gì? Màu gì ? Cháu thấy thân hình con gấu thế nào? - Phần đầu gấu có gì? Bộ lông thế nào? - Gấu có mấy chân? Mấy tay? - Gấu là động vật đẻ con hay đẻ trứng? - Các cháu có biết gấu thường ăn gì không? - Gấu biết làm gì?... - GD trẻ bảo vệ các con vật bằng cách nói cho người lớn biết là không được mua bán mật gấu, săn bắt... */ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát trẻ chơi. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời, dùng phấn vẽ các con vật, nhặt lá cây xếp các con vật...</p>
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT89)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi,</p>	<p>- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc.</p>	<p>*/. Giới thiệu: Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh” - Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó?</p>

<p>thỏa thuận vai chơi cùng bạn.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y...</p> <p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, công viên...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống.</p> <p>Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú...</p> <p>Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ về góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn thú...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Kể truyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng...</p> <p>- <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>*/.Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.</p>	
--	---	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người.</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p>

<p>1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ. (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
---	--	--	---

<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không?
---	--	--	--

			- Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gói, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	--	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Làm quen truyện: Chú dê đen. (MT58)</p>	<p>Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện, biết chơi ở các góc. Trẻ nhận ra được tính cách của từng nhân vật, thể hiện 1 số lời thoại, phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi. Trẻ chú ý nghe cô kể chuyện, đoàn kết cùng bạn trong góc chơi.</p>	<p>- Tranh truyện, đồ chơi ở các góc.</p>	<p>* Hoạt động 1: Làm quen truyện: Chú dê đen. - Cho trẻ kể tên những con vật sống trong rừng? - Những động vật ăn thịt hung dữ: hổ, báo, sư tử, chó sói... động vật ăn cỏ hiền lành: hươu cao cổ, thỏ, dê... - Có con vật dũng cảm dám thách thức chó sói làm cho chó sói phải run sợ và bỏ chạy... Đó chính là dê đen trong câu chuyện “Chú dê đen” - Cô kể cho trẻ nghe câu chuyện 1 lần. - Cô vừa kể cho lớp nghe câu chuyện gì ? - Trong truyện có những nhân vật nào? - Cô giảng nd câu chuyện. - Cô kể lần 2 theo tranh. - Đàm thoại cùng trẻ? - GD trẻ phải mạnh dạn, can đảm, tự tin và dũng cảm để có thể tự bảo vệ bản thân mình. * Hoạt động 2: Trò chơi: Cáo và thỏ. - Cô nêu LC, CC. Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 4 - 5 lần, động viên khuyến khích trẻ chơi. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn - Cô hướng trẻ vào các góc chơi; quan sát, động viên trẻ chơi.</p>

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày:</p>	<p>- Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan.</p>

<p>Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.
-----------------------------	--	--	--

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>
--	---

Thứ Ba, ngày 18/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, TD sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ. - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <p>*/. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật.</p> <p>*/. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Rồi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. <p>*/. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng, 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai...

<p>Trò chuyện điểm danh. (MT20)</p>	<p>Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. <p>Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>	<p> tranh ảnh theo chủ đề.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Khám phá: Trò chuyện về những con vật sống trong rừng. (MT27)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận ra các con vật trong rừng, biết tên gọi, đặc điểm, thức ăn, môi trường sống của chúng. - Trẻ so sánh, phân loại các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. - Trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ những con vật quý hiếm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh, video các con vật trong rừng: Voi, khỉ, hổ... 	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài : Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn” và đi đến mô hình vườn bách thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong vườn bách thú có những con vật gì? <p>*./ Hoạt động 2: Trọng tâm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe tin lớp mình học rất ngoan các cô chú ở vườn bách thú mở cuộc thi vẽ đẹp muông thú và các con sẽ là ban giám khảo. Bây giờ là phần thi chào hỏi của các con vật. + Thí sinh đầu tiên cô đố các bạn đoán xem là ai? "Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài tai lớn dáng hình oai phong" Tôi là ai ? - Chào ban giám khảo tôi là voi xám đến từ rừng xanh tây nguyên bao la, ban giám khảo có nhận xét gì về tôi? Tôi có mấy phần ? phần đầu, phần mình, phần đuôi có gì? Tôi có mấy chân ? Tôi thích ăn gì? - Tôi làm được gì giúp cho mọi người? - Đố các bạn tôi là con vật hung dữ hay hiền lành ? - Sau khi trẻ trả lời xong cô khái quát lại về con voi. + Thí sinh thứ hai là một con vật có dáng đi rất hiền ngang oai về các bạn xem tôi là ai đây ? - Cô gợi ý cho trẻ nhận xét về con hổ: Con hổ có lông như thế nào ? có mấy màu ? Con hổ kêu như thế nào ? - Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành ? - Cô khái quát ý trả lời của trẻ về con hổ. + Lại 1 con vật xuất hiện, các con xem đó là con gì? - Con khỉ đang làm gì? Và thích ăn gì nhất?... - Con khỉ có đặc điểm gì? - Khỉ là con vật hung dữ hay hiền lành? + Thí sinh tiếp theo có thân hình bụ bẫm, khuôn mặt hiền từ là ai đây? Con gấu có đặc điểm gì? bộ lông như thế nào?... - Gấu thường ăn gì? Là con vật hung dữ hay hiền? - Cho trẻ so sánh: Con voi-Con khỉ; Con hổ-Con Gấu.
---	--	--	--

			<p>+ Các con còn biết những con vật nào sống trong rừng nữa? Cóc con thấy ở đâu ? Nó như thế nào?</p> <p>- Con vật nào trong rừng giúp con người nhiều việc?</p> <p>- Con vật nào huấn luyện để biểu diễn xiếc?</p> <p>- Một số con vật sống trong rừng ngày càng ít đi do bị săn bắn bừa bãi. Muốn bảo vệ các con vật sống trong rừng, mọi người cần phải làm gì?</p> <p>* Phân thi tiếp theo là phân thi trò tài.</p> <p>+ Trò chơi 1: Phân nhóm theo đặc điểm chung. Ví dụ: Hãy tìm những con vật hay leo trèo/hung dữ/hiền lành</p> <p>+ Trò chơi 2: Bắt chước tạo dáng</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc: Cho trẻ vào góc nghệ thuật làm các con vật bằng vật liệu tự nhiên.</p>
--	--	--	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến: Dạy trẻ làm con nghé. (hđ ở phòng steam) (MT7)</p>	<p>Trẻ biết cách làm con nghé bằng lá mít, biết chơi trò chơi.</p> <p>Trẻ có kỹ năng xé lá theo đường gân để tạo hình con nghé, buộc được dây lại.</p> <p>Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động.</p>	<p>- Dây, lá mít, phấn vẽ, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*/ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Dạy trẻ làm con nghé.</p> <p>- Cô tặng hộp quà cho trẻ khám phá. Con chơi gì với lá mít này?...</p> <p>- Đây là con gì? Con nghé được làm bằng gì?</p> <p>- Ai biết cách làm con nghé bằng lá mít?</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ làm : chọn những chiếc lá to lành lặn, có cuống, xé theo đường sống lá gần phần cuống lá để tạo thành sừng sau đó bẻ gấp đoạn vừa xé. Cuộn tròn đoạn lá còn lại và dựng dây buộc lại. Buộc 1 sợi dây khác vào cuống lá luồn vào bên trong đoạn tròn. Khi chơi: 1 tay cầm thân nghé, 1 tay kéo sợi dây để sừng nghé vênh.</p> <p>- Cô cho trẻ về nhóm làm con nghé bằng lá mít, cô quan sát, hướng dẫn trẻ chưa làm được.</p> <p>- Cô cho từng nhóm mang sản phẩm lên và thuyết trình về cách làm.</p> <p>- Cô nhận xét.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thu dọn khi chơi xong. */ Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Cáo và thỏ - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát trẻ chơi. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời, dùng phấn vẽ các con vật, nhặt lá cây xếp các con vật... - Quan sát và động viên trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT89)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... + Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, công viên... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái... 	<ul style="list-style-type: none"> */. Giới thiệu: Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh” - Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó? Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống. Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú... Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi. Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ về góc chơi. - <i>Góc phân vai</i> : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn thú...

		+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	- <i>Góc học tập</i> : Kể truyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i> : Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc... - <i>Góc nghệ thuật</i> : Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng... - <i>Góc thiên nhiên</i> : Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. * /Kết thúc : Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.
--	--	---	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ. (MT10)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muỗng, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt...sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che</p>

	<p>thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 		<p>miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phủ nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p>

	<p>gọn gàng, ngăn nắp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 		<ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy. - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	---	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Trò chơi đóng kịch: Tập đóng kịch: Chú dê đen (MT61)</p>	<p>Trẻ nhớ lời thoại của nhân vật trong câu chuyện, biết kể lại truyện dưới hình thức kể nối tiếp cùng cô, biết đóng kịch. Trẻ thể hiện cử chỉ, điệu bộ, lời nói, hành động của các</p>	<p>- Mũ Sói, Dê đen, Dê trắng.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Chơi thử chơi: Chó sói xấu tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu CC, LC và tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần, động viên, khuyến khích trẻ chơi. */. Hoạt động 2: Tập đóng kịch: Chú dê đen - Cô kể lại câu chuyện 1 lần. - Lớp mình có muốn đóng vai các nhân vật trong truyện “Chú Dê đen” không? + Ai sẽ đóng vai Chó Sói? (cho trẻ lấy mũ Chó Sói) + Ai đóng vai Dê trắng? (cho trẻ lấy mũ Dê trắng) + Ai đóng vai Dê đen? (cho trẻ lấy mũ Dê đen)

	<p>nhân vật trong truyện, trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, đủ ý.</p> <p>Trẻ thích đóng các nhân vật, giáo dục trẻ dũng cảm, mạnh dạn, tự tin vào bản thân.</p>		<p>- Cô và các con cùng kể lại câu chuyện. Cô sẽ là người dẫn truyện, khi đến nhân vật nào, bạn nhận vai sẽ nói lời và thể hiện hành động của nhân vật đó.</p> <p>- Cho 1 trẻ tốt làm người dẫn chuyện và 3 trẻ khác đóng vai dê đen, dê trắng, chó sói.</p> <p>*/. Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</p> <p>- Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi.</p> <p>- Cô quan sát, động viên trẻ chơi.</p>
--	--	--	--

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày:</p> <p>Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>- Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày.</p> <p>- Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan.</p> <p>- Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn.</p> <p>- Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ.</p> <p>- Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc.</p> <p>- Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ).</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi.</p>

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<p>- Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về.</p> <p>- Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về.</p>	<p>- Tâm thế trẻ vui vẻ.</p> <p>- Đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>	<p>- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo...</p> <p>- Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn.</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>

	- Trẻ thích đến lớp vào ngày mai.		
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Tư, ngày 19/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, TD sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ. - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <p>*/. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật.</p> <p>*/. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Rồi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. <p>*/. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.</p>
Trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng, 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai...

<p>Trò chuyện điểm danh. (MT20)</p>	<p>Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. <p>Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>	<p> tranh ảnh theo chủ đề.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Văn học: Trò chơi chữ cái: b, d, đ. (MT69)</p>	<p>- Trẻ biết và nhận ra đặc điểm, cấu tạo chữ cái b, d, đ biết chơi các trò chơi với chữ cái b, d, đ. - Trẻ phát âm chuẩn, rèn kỹ năng ghi nhớ; chơi trò chơi nhanh nhẹn, khéo léo không phạm luật. - Trẻ tích cực hoạt động, chú ý trong giờ học.</p>	<p>- Xúc xắc có các chữ: b, d, đ; 3 bì thư; nhiều bóng nhựa gắn chữ cái b, d, đ. Cột ném bóng. Các nút chai (hạt na) đủ cho trẻ xếp chữ.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Xin chào mừng tất cả các bé đến với chương trình “Bé vui học chữ cái”.</p> <p>*/. Hoạt động 2: Trọng tâm: Trò chơi: Xúc xắc vui nhộn - Cho trẻ đứng thành 1 vòng tròn to. Cô đưa ra con xúc xắc, cho trẻ đọc các chữ cái b, d, đ trên các mặt. - CC: Trẻ tung xúc xắc lên, khi xúc xắc rơi xuống, phát âm đúng chữ cái ở mặt trên cùng của xúc xắc. Trò chơi: Truyền tin. - Chia làm 3 đội. Mỗi đội nhận được một bì thư có chứa 1 chữ cái. Bạn đầu hàng sẽ truyền tin cho bạn thứ 2, cứ như vậy đến bạn cuối hàng. Nếu nói đúng chữ cái trong bì thư đội đó chiến thắng - Cô nhận xét, tuyên dương. Trò chơi: Xếp chữ - Cho trẻ kết nhóm 5 bạn ngồi thành 1 vòng tròn nhỏ. Cô cho mỗi nhóm 1 rổ đồ dùng là các nút chai (hạt na) yêu cầu trẻ xếp thành các chữ cái b, d, đ. Sau 1 bản nhạc nhóm nào xếp được nhiều chữ cái sẽ thắng. Trò chơi: Ai ném giỏi hơn - Cô chia lớp làm 3 đội đứng thành 3 hàng dọc. - Yêu cầu đội hoa chọn bóng mang chữ cái d, đội lá chọn bóng có chữ cái đ, đội quả chọn bóng có chữ cái b. Cô nhận xét kết quả của các đội. */. Hoạt động 3: Kết thúc. - Cho trẻ tô chữ cái trong vở bé làm quen với cc.</p>
Chơi ngoài trời			
<p>Hoạt động</p>	<p>Mục đích</p>	<p>Chuẩn bị</p>	<p>Cách tiến hành</p>
<p>Hoạt động chơi:</p>	<p>Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. Trẻ biết nhắc nhở</p>	<p>- Sân trường thoáng mát, chỗ ngồi sạch sẽ.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: HĐCMĐ: Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. - Xúm xít, xúm xít.</p>

<p>Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. (tích hợp giáo dục BVMT) (MT91)</p>	<p>người khác giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường. Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ. Rèn kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định, mọi lúc mọi nơi. Trẻ hứng thú tham gia thu gom rác. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường.</p>	<p>- Máy tính, video, tình huống, thùng rác...</p>	<p>- Cô Thủy nghe nói hôm nay các bạn sẽ đóng vai làm gia đình chiến binh xanh phải không? - Vậy gia đình chiến binh xanh sẽ làm nhiệm vụ gì nhỉ? - Các bạn trong gia đình chiến binh xanh làm nhiệm vụ bảo vệ môi trường xanh, sạch đẹp đấy. Các bạn ấy thường xuyên đi thu gom rác thải, trồng cây xanh và rất thích vận động đấy. Vậy bây giờ chúng mình có sẵn sàng khởi động cùng cô không? - Cô và trẻ vận động bài chicken dance. - Đến với lớp mình hôm nay cô sẽ tặng gia đình chiến binh xanh 1 video, chúng mình cùng xem nhé. (video Bỏ vứt rác bừa bãi) - Trò chuyện về video. - Qua video này các con thấy hành vi của bạn là tốt hay xấu? Vì sao? - Nếu là con thì con sẽ làm thế nào? - ở nhà khi ăn quả hay bánh kẹo xong, rác con sẽ vứt ở đâu? - Bỏ rác đúng nơi quy định có cần thiết không? - Khi ở lớp các bạn đã để rác đúng nơi quy định chưa? Chúng mình cùng đón xem một tình huống xảy ra ở lớp mình nhé. - Trong tình huống vừa rồi các con thấy bạn ... có hành động như thế nào? - Sau khi được bạn... nhắc nhở 2 bạn đã làm gì? - Bỏ rác đúng nơi quy định là hành động như thế nào? - Vừa rồi trên đường đến lớp cô đã nhìn thấy một số hành động chưa đẹp, chưa đúng. Các con có muốn biết cô nhìn thấy gì không? à cô thấy có nhiều bạn ăn xong còn vứt rác như vỏ bánh kẹo, túi ni lông, vỏ bim bim, vỏ sữa ở sân trường và khu vực cổng trường đấy. - Nếu các con thấy bạn vứt rác bừa bãi ra sân trường hay lớp học các con sẽ làm gì? - Để trường lớp chúng ta luôn sạch đẹp các con phải làm gì? - Giáo dục trẻ vứt rác đúng nơi quy định mọi lúc mọi nơi để trường lớp luôn sạch đẹp và môi trường không bị ô nhiễm.</p>
--	--	--	--

			<p>- Cô mời các con đứng lên đọc bài về cùng cô nào:</p> <p style="text-align: center;">Ve ve ve ve Chẳng phải bé ngoan Nghe về bé nhé. Để rác đúng nơi Môi trường của bạn Mới là bé giỏi Của cả chúng ta Cùng nhau nhắc nhở Bạn chớ quên nha Tất cả mọi người Những lời cô dạy Bỏ rác đúng nơi Xả rác bừa bãi Môi trường sạch đẹp.</p> <p>- Các con đọc về rất giỏi. Sau đây là video 1 số hình ảnh xả rác bừa bãi cô muốn các con cùng xem. (video những tác hại của vứt rác bừa bãi)</p> <p>- GD trẻ biết giữ gìn môi trường sống, xanh sạch đẹp, không vứt rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định.</p> <p>*/. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Gieo hạt</p> <p>- GD chiến binh xanh không chỉ đi thu gom rác mà còn trồng cả cây xanh nữa đấy. Nào chúng mình cùng gieo hạt để trồng thật nhiều cây xanh bảo vệ môi trường qua trò chơi gieo hạt nhé.</p> <p>- Cô cùng trẻ chơi 2 lần. Cô quan sát và động viên trẻ chơi.</p> <p>*/. Hoạt động 3: Chơi tự do:</p> <p>- Cô cho trẻ chơi tự do , nhặt rác, lá cây trên sân trường bỏ vào thùng rác.</p>
--	--	--	--

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT89)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn.</p>	<p>- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa...</p>	<p>*/. Giới thiệu: Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh”</p> <p>- Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó? Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống.</p>

	<p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y...</p> <p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, công viên...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú...</p> <p>Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ về góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn bách thú...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Kể chuyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng...</p> <p>- <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>*/.Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.</p>
--	---	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người.</p> <p>- Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p>

	<p>trong món ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bát, muỗng, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. - Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm * Hoạt động 2: Trong khi ăn. - Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng. - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. * Hoạt động 3: Sau khi ăn - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ: - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.

	<p>Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
Chơi, hoạt động theo ý thích			

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Làm quen bài hát: Chú voi con ở Bản Đôn (MT105)</p>	<p>Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát, biết chơi ở các góc. Trẻ hát đúng giai điệu bài hát, phối hợp cùng bạn trong góc chơi. Trẻ tích cực hát, yêu quý các con vật, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p>	<p>- Nhạc bài hát. Đồ chơi các góc.</p>	<p>* HD 1: Làm quen bài hát: Chú voi con ở Bản Đôn - Cô bật nhạc bài hát cho trẻ nghe 1 lần. - Bạn nào biết đây là bài hát gì? Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả và hát 1 lần. - Cô hát lần 2. Vừa rồi cô hát bài hát gì? + Do ai sáng tác? Bài hát nói về điều gì? - Cô cho cả lớp hát cùng cô 3-4 lần. - Tổ hoặc cá nhân hát cùng cô. - Cô động viên trẻ hát, chú ý sửa sai cho trẻ. * Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ - Cô nêu cc, lc và tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Cô giới thiệu các góc chơi, trẻ lựa chọn chơi.</p>
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>- Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.</p>
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Năm, ngày 20/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, TD sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ. - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <p>*/. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật.</p> <p>*/. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Rồi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. <p>*/. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng, 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai...

<p>Trò chuyện điểm danh. (MT20)</p>	<p>Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. <p>Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>	<p> tranh ảnh theo chủ đề.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Làm quen với toán: Tách gộp trong phạm vi 9. (MT32)</p>	<p>- Trẻ biết tách 9 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau gộp lại và đếm.</p> <p>- Rèn kỹ năng tách - gộp trong phạm vi 9, kỹ năng đếm, chọn số.</p> <p>-Trẻ tích cực, hứng thú hoạt động.</p>	<p>- Cô và mỗi trẻ 9 con mèo, 9 con cá, 4 rô nhựa có các thẻ số từ 1- 9.</p>	<p>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Nhạc chicken dance bật lên, cô đóng vai anh Hề chạy ra 2 tay xách 2 túi quà.</p> <p>* Hoạt động 2: Trọng tâm: + <i>Phần 1: Ôn số lượng trong phạm vi 9</i> - Trò chơi: Nhanh tay nhanh mắt. Cô cho trẻ đếm số con mèo, con cá. Muốn có 8 chai phải làm như thế nào? Cho trẻ thêm chai nhựa vào cho đủ số lượng là 9 và đếm. + <i>P2: Tách gộp nhóm có số lượng 9 thành 2 phần</i> - Trữ chơi: Tay nhanh tay khéo. Yêu cầu trẻ tạo nhóm 9 bạn, k/ tra số bạn trong nhóm và ngồi xuống thành 1 vòng tròn nhỏ. Xếp con mèo thành 1 hàng. Anh hề tặng mỗi nhóm 1 rô quà. + <i>Tách gộp theo ý thích:</i> Cho trẻ đếm số con mèo trong nhóm và chọn thẻ số gắn vào. Yêu cầu trẻ tách 9 con mèo thành 2 phần theo ý thích và chọn thẻ số tương ứng gắn vào mỗi phần. (Cô đi hỏi và kiểm tra cách tách, nếu chưa đủ 4 cách tách thì cô tách mẫu cho trẻ) + <i>Tách gộp theo yêu cầu:</i> - Tách cho anh 2 phần ? Các em nhớ chọn thẻ số gắn vào. Khi gộp lại là mấy? - Tách 1 phần là 1, phần còn lại là mấy? - Tách 1 phần là 2, vậy phần còn lại là mấy? - Tách 1 phần là 3, phần còn lại là? - Tách 1 phần là 4, phần còn lại là? Kết luận lại 4 cách tách trên bảng: Để tách 9 con mèo làm 2 phần anh Hề có tất cả 4 cách tách như sau: 1-8, 2 - 7; 3 - 6; 4- 5. - Cho trẻ về vị trí ngồi 3 tổ và chơi Tập tầm vông. + <i>Phần 3: Luyện tập:</i> Trò chơi: Tách nhóm bạn. - CC: kết nhóm 9 bạn và thực hiện theo yêu cầu của anh Hề: Tách cho anh 1 phần là 1, phần còn lại là 8...</p>
---	--	--	---

			* Hoạt động 3: Kết thúc: Anh hề cùng các em vận động theo nhạc vũ điệu con gà.
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Lao động sân trường. (MT91)	Trẻ biết thu gom rác, lá cây, biết phân loại rác; biết chơi trò chơi. Trẻ có kỹ năng lao động vừa sức, kỹ năng hoạt động nhóm, chơi trò chơi thành thạo. GD trẻ có thói quen bỏ rác đúng nơi quy định, chơi đoàn kết.	- Chổi, gầu hót, xô đựng rác, thùng rác. Đồ chơi ngoài trời.	*/ HD 1: H/động có mục đích: Lao động sân trường - Cô cùng trẻ hát: Đi chơi. - Chúng mình đang đứng ở đâu? Sân trường để làm gì? - Làm thế nào để sân trường sạch sẽ? - Để thu gom lá cây và rác cần những dụng cụ gì? - Rác khi được thu gom sẽ bỏ vào đâu? - Dạy trẻ biết phân loại rác. - Chia nhóm thực hiện. - Trước khi làm hướng dẫn trẻ xắn cao tay áo, đội mũ, đeo khẩu trang... - Cô cùng làm và trò chuyện cùng trẻ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Rửa chân tay. - Nhận xét kết quả lao động. GD trẻ biết để rác đúng nơi quy định, biết nhắc nhở mọi người không vứt rác bừa bãi... * Hoạt động 2: Trò chơi: Cáo ơi, ngủ à. - Cô nêu LC, CC và cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô quan sát, động viên trẻ chơi. * Hoạt động 3: Chơi tự do - Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT89)	- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi,	- Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc.	*/. Giới thiệu: Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh” - Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó?

<p>thỏa thuận vai chơi cùng bạn.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y...</p> <p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, công viên...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống.</p> <p>Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú...</p> <p>Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ về góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn thú...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Kể truyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng...</p> <p>- <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>*/.Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.</p>	
--	---	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người.</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p>

<p>1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ. (MT10)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
--	--	--	---

<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm để ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không?
---	--	--	--

			- Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gói, cất giường(chăn) giúp cô nào!
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Phương pháp giáo dục tiên tiến: Hoạt động phòng steam: Làm kèn voi.			Bài 15- giáo án steam.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày	- Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn.	- Bông bé ngoan, cờ.	- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gợi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:	- Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về.	- Tâm thế trẻ vui vẻ.	- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích.

<p>Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<p>- Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai.</p>	<p>- Đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>	<p>- Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 21/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, TD sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ. - Sân tập sạch sẽ, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <p>*/. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật.</p> <p>*/. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Rồi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. <p>*/. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con vật sống trong rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp khoa học, gọn gàng, 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi các con vật sống trong rừng như: Voi, hổ, báo, hươu, nai...

<p>Trò chuyện điểm danh. (MT20)</p>	<p>Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau giữa các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. Trẻ biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật, thói quen có ảnh hưởng đến sự thích nghi với môi trường sống với vận động và cách kiếm mồi của chúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phân biệt được hình dáng, tiếng kêu của 1 số con vật nuôi trong rừng, bắt chước tiếng kêu, dáng đi của các con vật đó. - Trẻ mạnh dạn, chủ động, tích cực giao tiếp bằng lời nói. <p>Trẻ yêu quý, bảo vệ các loài vật quý hiếm. Những con vật có hại cần tránh và giữ an toàn khi tiếp xúc.</p>	<p> tranh ảnh theo chủ đề.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm nhận biết từng con vật, thức ăn của chúng, cách kiếm mồi. - Ích lợi, tác hại của từng con vật. - Môi trường sống của các con vật. - Cần bảo vệ những động vật quý hiếm, không săn bắt...
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Âm nhạc: NDC: Dạy vỗ tay theo nhịp: Chú voi con ở bản đôn NDKH: Nghe hát: "Con chim vành khuyên" Trò chơi âm nhạc: Bắt chước tạo dáng (MT93)</p>	<p>- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát đúng giai điệu bài hát "Chú voi con ở bản đôn", biết vỗ tay theo nhịp bài hát, biết chơi trò chơi. - Trẻ vỗ vào 1 tiếng rồi mở ra 1 tiếng nhịp nhàng theo nhịp bài hát, thể hiện sự ngộ nghĩnh, đáng yêu qua bài hát. - Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động, có thái độ yêu quý và bảo vệ các loài động vật quý hiếm trong rừng.</p>	<p>- Đoạn video các con vật trong rừng. Nhạc bài hát.</p>	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài : - Cô cho trẻ xem đoạn video những con vật sống trong rừng. Cháu hãy kể tên những con vật vừa xuất hiện trong đoạn phim? Các con vật đó sống ở đâu?... - Bài hát nào nói về con voi? *./ Hoạt động 2: Trọng tâm : - Cô hát 1 lần. Bài hát chú voi con ở bản đôn do nhạc sĩ Phạm Tuyên sáng tác. Bài hát nói về điều gì? - Cô giảng nd bài hát. - Cho trẻ hát cùng cô 2 lần. (sửa sai cho trẻ hát sai lời) - Bạn nào có ý tưởng gì khi hát bài hát này? Cô sẽ hát kết hợp với vỗ tay theo nhịp để bài hát sinh động hơn. - Cô hát kết hợp vỗ tay theo nhịp 2 lần. - Cả lớp hát và vỗ tay theo nhịp 3-4 lần. - Tổ, nhóm, cá nhân thực hiện. - GD trẻ bảo vệ các loài động vật quý hiếm, biết nói với người lớn là không được săn bắt các loài vật ... + Nghe hát: "Con chim vành khuyên" - Cô giới thiệu tên bài hát, tên nhạc sĩ Hoàng Vân và hát cho trẻ nghe 1 lần. - Cô vừa hát bài hát gì? Do ai sáng tác nào? - Bài hát nói về điều gì? - Cô hát lần 2 kết hợp vận động minh họa khuyến khích trẻ hát và vận động cùng cô. * Trò chơi âm nhạc: Bắt chước tạo dáng - CC: Cô hát bài hát có nhắc đến con vật nào, các cháu phải bắt chước tạo dáng hay tiếng kêu của con vật đó. *./ Hoạt động 3: Kết thúc: Cho trẻ xem tranh các con vật xung quanh lớp.</p>
--	--	---	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Hoạt động khác: Làm ống nhòm bằng giấy. (GD tích hợp bảo vệ mắt)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu để tạo ra sản phẩm. - Rèn luyện khả năng miêu tả sự vật, hiện tượng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc. - Phát triển cảm xúc tích cực của trẻ thông qua việc phát hiện sự vật, hiện tượng ở một góc nhìn khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lõi giấy vệ sinh, kéo, băng dính 2 mặt, keo dán, giấy màu, dây gai trang trí... 	<p>*Hoạt động 1: HĐCMD: Làm ống nhòm bằng giấy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ khám phá những nguyên vật liệu. - Hỏi ý tưởng trẻ. - Cô làm ống nhòm cho trẻ quan sát. - Cho trẻ về nhóm thực hiện. - Cho trẻ khám phá thế giới xung quanh. + Cho trẻ nhìn qua ống nhòm để quan sát đồ vật, bức tranh và nói về các chi tiết của đồ vật, bức tranh đó. + Cho trẻ nhìn qua ống nhòm quan sát vườn cỏ tích, bầu trời... + Cho trẻ đóng vai thám tử dùng ống nhòm truy tìm một đồ vật nào đó. <p>*Hoạt động 2: Chơi trò chơi: mát xa cho mắt. Cho trẻ nhắm mắt lại mát xa cho mắt và ghép đôi để mát xa cho nhau.</p> <p>*Hoạt động 3: Chơi tự do Cho trẻ dùng ống nhòm vừa làm được đi khám phá xung quanh sân trường.</p>
--	--	---	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT89)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, thỏa thuận vai chơi cùng bạn. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh ảnh treo theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi các góc. + Góc nghệ thuật: mũ múa các con vật, xác xô, khăn múa... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng thực phẩm, bác sĩ thú y... 	<p>*/. Giới thiệu: Cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát “Gấu và rừng xanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những con vật nào sống trong rừng? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng mình cần làm gì để bảo vệ các con vật đó? <p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật sống trong rừng nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây vườn bách thú hay xếp các khu rừng để cho các con vật đó sống.</p> <p>Hãy tập làm bác sĩ thú y hay các chú huấn luyện các con vật trong rạp xiếc, các cô các chú chăm sóc các con vật trong vườn bách thú...</p>

	<p>đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây dựng vườn thú, công viên...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con vật, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>Bạn nào muốn tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng thì vào góc nghệ thuật để chơi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu, xem tranh ảnh về các con vật trong rừng xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ về góc chơi.</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Bác sĩ thú y, người chăm sóc động vật trong vườn thú...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Kể truyện, xem sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây vườn bách thú, các khu rừng, rạp xiếc...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật, tô, nặn, cắt xé dán các con vật trong rừng...</p> <p>- <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>*/.Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định khi chơi xong.</p>
--	---	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ. (MT10)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người.</p> <p>- Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn,</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p> <p>- Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p>

	<p>biết ngồi vào bàn ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 		<ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì?

	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy. - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động lao động: Lao động vệ sinh lớp học. (MT75)</p>	<p>Biết lau dọn đồ dùng đồ chơi các góc. Trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng. Trẻ hăng say lau dọn các giá đồ dùng, đồ chơi giúp cô.</p>	<p>- Khăn lau, giá đồ chơi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trò chơi: Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. - Cô nhận xét trẻ chơi. <p>* Hoạt động 2:“Lao động vệ sinh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận xét các góc chơi - Cô cho trẻ nêu ý tưởng - Cô khái quát lại dọn dẹp góc chơi, xếp đồ chơi - Cô chia lớp thành 3 tổ và giao nhiệm vụ cho các tổ. + Tổ hoa: Vệ sinh góc nghệ thuật. + Tổ lá: Xếp đồ chơi góc phân vai. + Tổ quả: Lau xếp đồ chơi góc xây dựng - Cô cho trẻ thực hiện: Cô bao quát, giúp đỡ và cùng làm với trẻ. - Cô nhận xét từng nhóm, khuyến khích, động viên khen ngợi trẻ. <p>*/. Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi. Cô quan sát, động viên trẻ chơi.
<p>Hoạt động khác: Nêu gương cuối tuần.</p>	<p>Trẻ biết các tiêu chuẩn để được nhận bé ngoan. Trẻ biết nhận xét về mình về bạn. Trẻ vui mừng khi nhận được bé ngoan.</p>	<p>Bảng bé ngoan, sắc xô, nhạc, phiếu bé ngoan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: Cả tuần đều ngoan - Các con có biết hôm nay là thứ mấy ? Sẽ được cô tặng cho gì ? - Trong tuần con nhận được mấy cờ thì được phiếu bé ngoan ? - Cô kiểm tra xem có bao nhiêu trẻ có 3 cờ trở lên và được phiếu bé ngoan. Bây giờ cô cùng các cháu xem còn bao nhiêu bạn chưa có 3 cờ nhé. - Cô tặng phiếu bé ngoan và hỏi trẻ khi nhận bé ngoan con thấy thế nào? - Sang tuần sau con lại cố gắng ra sao? - Cho trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bâng bé ngoan, cò. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cò cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cò cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cò). - Cho trẻ chơi trò chơi.
--	---	--	---

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
---------------------------------	--

<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p>
-------------------------	--------------

	<hr/> <hr/>
--	-------------

Thứ Hai, ngày 24/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, nhạc, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Rồi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.
Trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật.

<p>Trò chuyện, điểm danh. (MT20)</p>	<p>bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống... - Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau. - Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>	<p>đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>+ Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bật tách chân, khép chân qua 7 ô. <p>Trò chơi: Chuyền bóng qua đầu, qua chân. (MT2)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bật nhảy khép chân, tách chân liên tục qua các vòng, không chạm vòng, biết chuyền bắt bóng trên đầu, qua chân. - Rèn kỹ năng nhanh, mạnh, khéo cho trẻ, phối hợp tay chân nhịp nhàng để thực hiện vận động. - Thích luyện tập để có sức khỏe, hứng thú, tích cực hoạt động, có ý thức kỉ luật khi chơi trò chơi. 	<p>14 vòng thể dục, bóng nhựa. Nhạc 1 số bài hát.</p>	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn cho cơ thể khoẻ mạnh chúng ta phải làm gì? - Ngoài tập thể dục thì còn phải làm gì nữa? - Có bạn nào bị đau tay, đau chân không? <p>*./ Hoạt động 2: Trọng tâm.</p> <p>+ Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi, chạy sau đó về hàng theo tổ.</p> <p>+ Trọng động: BTPTC: Tập theo nhịp đếm 1 - 8.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Đưa trước, lên cao. (2l) - Thân: Cúi người xuống, tay chạm ngón chân. (2l) - Chân: Bước khụy 1 chân ra phía trước, chân sau thẳng. (2l) - Bật: bật tách, khép chân. (3l) <p>* VĐCB: Bật tách chân, khép chân qua 7 ô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng đối diện. - Cô đưa vòng và hỏi trẻ có ý tưởng gì tập với vòng? - Cô tập mẫu lần 1: - Lần 2: Cô làm mẫu đồng thời phân tích động tác - Cô cho 1- 2 trẻ lên tập, lớp nhận xét. - Trẻ thực hiện: Cô cho lần lượt 2 trẻ/lượt tập. Cô quan sát, sửa sai cho trẻ. - Lần 2 cho trẻ thi đua nhau giữa 2 đội. - Hỏi trẻ tên bài tập. Gọi 1 trẻ tập lại. <p>* T/c: Chuyền bóng qua đầu, qua chân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần dưới hình thức thi đua theo 2 đội. <p>+ Hồi tĩnh:</p> <p>Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.</p> <p>*./ Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhặt lá cây và chơi với lá cây.
--	---	---	--

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Hoạt động khác: Quan sát con sâu. (MT20)</p>	<p>Trẻ biết đặc điểm của con sâu, biết chơi trò chơi. Trẻ trả lời mạch lạc câu hỏi của cô, chơi thành thạo trò chơi. Trẻ hứng thú chơi trò chơi, ra sân chú ý nghe lời cô.</p>	<p>- Vườn rau có nhiều sâu. Đồ chơi ngoài trời, phần vẽ...</p>	<p>*/ Hoạt động 1: HĐCMD: Quan sát con sâu - Các con đang đứng ở đâu? Các con thấy vườn rau như thế nào ? - Con sâu có đặc điểm gì? - Con sâu như thế nào? Lớn hay bé? - Con sâu có màu gì? Con sâu thích ăn gì? - Con sâu có mấy mắt? - Con sâu thuộc loại côn trùng đấy. - Con sâu là con vật có lợi hay có hại? Các con sẽ phải làm gì? - GD trẻ bắt sâu để không phá hoại rau, quả. - Cho trẻ quan sát con sâu nhỏ bằng kính lúp */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Cáo và thỏ - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên khuyến khích trẻ. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời, vẽ các con vật bằng phấn, nhặt xếp hình... - Cô hướng dẫn, quan sát và động viên trẻ chơi.</p>
--	--	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT99)</p>	<p>- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xắc xô, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa...</p>	<p>* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Chị ong nâu và em bé. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều những con chim bồ câu, châu chấu, nhộng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p>

<p>đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi các con côn trùng, chim... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con côn trùng, chim, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>* Trẻ vào góc chơi - Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y... - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong nâu và ... - Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái. - Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi... - Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tía lá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>	
--	---	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc com ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia com, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...) - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com * Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p>

	<p>ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 		<p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 		<p>ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	--	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Tìm hiểu về vòng đời của bướm. (MT20)</p>	<p>Trẻ biết được vòng đời phát triển của bướm: từ trứng nở thành sâu, sâu thành kén nhộng, nhộng thành bướm con, biết chơi ở các góc.</p>	<p>- Video vòng đời của bướm. Lô tô các loại côn trùng. Đồ chơi các góc.</p>	<p>* HD 1: Tìm hiểu về vòng đời của bướm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem video vòng đời của bướm và trò chuyện cùng trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Bướm đẻ ra gì? Trứng bướm nở ra con gì? - Con sâu có giống con bướm không? - Chúng khác nhau ở điểm nào? - Sâu non ăn gì để lớn lên? Khi sau già thì sâu sẽ làm gì? Khi những cái kén khô lại điều kì diệu gì xảy ra?

	<p>Sử dụng đúng các từ: sâu bướm; kén; nhộng, phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi, góc chơi.</p> <p>Trẻ có thái độ đúng đối với côn trùng và cảnh vật xung quanh.</p>		<p>Cô khái quát: Bướm mẹ đẻ trứng trên cây, trứng sẽ lớn lên và nở thành sâu con, khi sâu già sẽ đóng kén nằm trong tổ gọi là nhộng. Tổ kén khô đi nứt vỏ ra và 1 chú bướm chui ra hóa thành con bướm với đầy đủ chân và cánh.</p> <p>+ - Vòng đời của bướm trải qua mấy giai đoạn?</p> <p>- Ngoài bướm còn rất nhiều con vật khác thuộc nhóm côn trùng như: cào cào, ong, kiến, chuồn chuồn...</p> <p>* Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Đội nào giỏi hơn</p> <p>- Chia trẻ làm 3 nhóm, yêu cầu trẻ chọn những con vật thuộc nhóm côn trùng và gắn lên bảng. Kết thúc đội nào gắn được nhiều và đúng thì đội đó thắng.</p> <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn.</p> <p>- Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ lựa chọn chơi.</p>
--	---	--	--

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>- Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày.</p> <p>- Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn.</p> <p>- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan.</p> <p>- Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn.</p> <p>- Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ.</p> <p>- Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc.</p> <p>- Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ).</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi.</p>

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p>	<p>- Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về.</p>	<p>- Tâm thế trẻ vui vẻ.</p>	<p>- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo...</p> <p>- Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích.</p>

<p>Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<p>- Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai.</p>	<p>- Đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>	<p>- Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.</p>
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ Ba, ngày 25/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, nhạc, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <p>*/. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật.</p> <p>*/. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. <p>Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. <p>Con chuồn chuồn bay khắp sân trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chân: Nâng cao chân, gập gối. <p>Rồi từng đàn đua nhau bay tới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bật: chụm tách. <p>Lướt trong gió như đám như đám tàu bay.</p> <p>*/. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật.

<p>Trò chuyện, điếm danh. (MT20)</p>	<p>bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống... - Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau. - Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>	<p>đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>+ Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động tạo hình: In đàn kiến bằng vân tay (mẫu) (MT99)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các đầu ngón tay để lăn vào màu rồi lăn lên giấy tạo thành đàn kiến. - Rèn kỹ năng in, vẽ, kỹ năng sử dụng màu nước. - Trẻ chú ý trong giờ học, biết yêu quý sản phẩm mình làm ra. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vỡ tạo hình, bút chì, màu nước cho trẻ. Tranh mẫu. 	<p>*./ Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi đến rạp chiếu phim (xem phim về đàn kiến). - Chúng mình vừa được xem bộ phim nói về ai ? Các chú kiến đang làm gì ? Cỏ chỳ kiến rất đáng yêu phải không nào ? Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mỡnh in đàn kiến bằng vân tay.Các con có thích không nào ? <p>*./ Hoạt động 2: Trọng tâm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu của cô, cô gọi ý hỏi trẻ: Đây là con gì? Cô vẽ con kiến bằng cách nào? Cô vẽ đàn kiến có bộ cộc như thế nào? Có mấy bộ phận? - Cô cho trẻ quan sát các bước vẽ con kiến. Cô gọi ý hỏi trẻ: Cô vẽ con kiến bằng mấy bước? Là những bước nào? - Cô cùng cộ cách vẽ + Bước 1: Cô dùng ngón trỏ chấm vào màu nước, sau đó cô ấn vào giữa trang vở để làm đầu kiến + Bước 2: Cô dùng ngón út chấm vào màu nước, sau đó ấn vào sát phần đầu để làm thân kiến + Bước 3: Cô dùng ngón cái chấm vào màu nước, sau đó ấn vào phần sau của thân kiến để làm phần thân thứ hai + Bước 4: Cô dùng bút màu vẽ thêm mắt và chân cho con kiến <p>Cho trẻ nêu ý định của mình: Con sẽ vẽ đàn kiến như thế nào? Con sử dụng ngón nào để vẽ đầu kiến?...</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về nhóm thực hiện - Cô bao quát, gọi mớ, giúp đỡ trẻ để bài vẽ hoàn thiện hơn - Cô cùng trẻ lên trưng bày, nhận xét sản phẩm. - Con có muốn đặt tên cho bức tranh của mình không? Cô khen ngợi trẻ có bài làm tốt, động viên kịp thời trẻ có bài chưa tốt để trẻ phấn đấu ở những bài sau. <p>*./ Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa được làm gì? - Nhận xét giờ học. Cho trẻ cất đồ dùng học tập.
--	---	--	---

Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến: Những viên sỏi kì diệu</p>	<p>- Trẻ biết đặc điểm của sỏi như: Cứng, chắc, trơn - nhẵn hoặc xù xì, sỏi lạnh, có nhiều màu sắc, hình dạng, kích thước khác nhau. Biết công dụng của sỏi. Biết sử dụng những viên sỏi để chơi trò chơi với sỏi: gõ sỏi, xếp sỏi.....</p> <p>- Trẻ có kỹ năng khi đi trên sỏi, dẫm lên sỏi, xếp sỏi. Trẻ có kỹ năng phối hợp nhóm trong khi chơi. Trẻ trả lời rõ ràng, nói đủ câu.</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.</p>	<p>- con đường trải sỏi- bông- lá khô, củ cải.</p> <p>- Nhạc các bài hát: Trời nắng trời mưa, chú thỏ con, đồ bạn, điều kỳ diệu quanh ta, con cua.</p> <p>- Chai nhựa. (mỗi trẻ 1 chai). Sỏi đã sơn màu các loại, khung tranh...</p>	<p>* Gắn kết:</p> <p>- Cô và trẻ làm thỏ mẹ, thỏ con hát: Trời nắng trời mưa. - Trò chuyện cùng trẻ về thời tiết và sức khỏe của trẻ. - Cô cho trẻ chơi trò chơi vận động: Thỏ đi nhỏ củ cải. (Kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi).</p> <p>* Khám phá: Những viên sỏi kỳ diệu</p> <p>- Giới thiệu nội dung hoạt động + Khi đi nhỏ củ cải các con thấy đường đi như thế nào? + Con có cảm nhận gì khi đi trên con đường đó? + Các con có biết con đi lên những vật gì không?</p> <p>* Chia sẻ (Giải thích)</p> <p>+ Viên sỏi có hình dạng gì? Viên sỏi có màu gì? + Viên sỏi như thế nào? + Cho trẻ cầm sỏi: Sờ, bầm, gõ sỏi. - Cô cho trẻ quan sát một số loại sỏi khác. => Khái quát: Có rất nhiều loại sỏi các con ạ có loại sỏi để trang trí sân vườn, có loại làm tranh nghệ thuật, loại thì lọc sạch nước, loại mát xa chân này, loại thì có thể làm dụng cụ âm nhạc... => Giáo dục: Tuy nhiên khi sử dụng sỏi các con không được tung ném và đưa vào miệng sẽ rất nguy hiểm. Bây giờ các con có muốn chơi với sỏi không?</p> <p>* Áp dụng</p> <p>- Chia trẻ về 3 nhóm. Các con muốn chơi những trò chơi gì với sỏi nào? (Cho trẻ nói) - Cho trẻ lấy sỏi: Trẻ cầm (hỏi trẻ cảm thấy như nào: lạnh), sờ, lăn, gõ 2 viên sỏi vào nhau.</p> <p>+ TC: Cua cắp</p> <p>- Hai tay trẻ nắm lại, đan các ngón vào nhau, hai ngón tay trở duỗi ra làm càng cua cắp đúng con vật mình cần cắp. Khi cắp phải khéo léo, ai cắp được nhiều là thắng cuộc.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. + TC: Ngõ đá theo nhạc - Cho trẻ đi thành vòng tròn, lắc chai sỏi và hát theo giai điệu bài hát <i>Đố bạn</i>. + TC: Xếp sỏi - Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi về theo nhóm xếp những viên sỏi với nhau tạo thành các sản phẩm theo ý thích. * Đánh giá - Nhận xét hoạt động. * Chơi tự do - Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.
--	--	--	---

Hoạt động chơi góc

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT99)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xác xô, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi các con côn trùng, chim... 	<ul style="list-style-type: none"> * Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: <i>Chị ong nâu và em bé</i>. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều những con chim bồ câu, châu chấu, nhộng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao? * Trẻ vào góc chơi - Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y... - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong nâu và ...

		+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con côn trùng, chim, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái. - Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi... - Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tía lá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc com ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia com, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p>

	<p>thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 		<ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghé vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 		<ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy. - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Dạy trẻ biết đoàn kết</p>	<p>Trẻ biết chơi đoàn kết cùng bạn bè là 1 hành động tốt, biết chơi ở các góc. Rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác cùng bạn bè, phối hợp với bạn trong góc chơi. Trẻ chú ý lắng nghe và đoàn kết với bạn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Một số hình ảnh bạn bè chơi đoàn kết, chưa đoàn kết. Đồ chơi các góc. 	<ul style="list-style-type: none"> */ Hoạt động 1: Dạy trẻ biết đoàn kết - Cô kể truyện “Những nghệ sĩ của rừng xanh” hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Trong truyện có những ai ? Vì sao các bạn lại không diễn cùng nhau nữa? Khi từng bạn bước lên sân khấu diễn theo ý của mình thì khán giả đã nhận xét gì? + Khi nghe lời khuyên của bác Voi các bạn đó làm gì? + Các bạn đó nhận được những gì từ khán giả. + Thỏ đã nói gì với công và Họa mi? - Nếu là chim họa mi, công và thỏ các con sẽ làm gì?

	và mọi người xung quanh.		<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem một số hình ảnh bạn chơi đoàn kết giúp đỡ bạn. Và 1 số hình ảnh bạn bè chơi chưa đoàn kết, đánh bạn không cho bạn chơi. - Các con có nhận xét gì về hình ảnh con vừa xem? - Con thấy việc làm của bạn nào là đúng? Tại sao? - Theo con như thế nào là đoàn kết? Làm thế nào để đoàn kết? - Giáo dục trẻ đoàn kết là phải cùng nhau làm việc cô giao, chơi cùng bạn, không đánh bạn... <p>*/ Hoạt động 2: Trò chơi: Kết bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi kết bạn vừa đi vừa hát khi cô nói “kết bạn, kết bạn”, trẻ hỏi “kết mấy, kết mấy”. Cô yêu cầu trẻ kết thành nhóm bạn theo số lượng cô đưa ra hoặc theo đặc điểm bạn bè. - Cho trẻ chơi 3- 4 lần. <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</p> <p>Cô hướng dẫn trẻ về các góc chơi và quan sát trẻ chơi.</p>
--	--------------------------	--	---

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

Thứ Tư, ngày 26/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, nhạc, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <p>*/. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật.</p> <p>*/. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. <p>Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. <p>Con chuồn chuồn bay khắp sân trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chân: Nâng cao chân, gập gối. <p>Rồi từng đàn đua nhau bay tới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bật: chụm tách. <p>Lướt trong gió như đám như đám tàu bay.</p> <p>*/. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật.

<p>Trò chuyện, điểm danh. (MT20)</p>	<p>bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống... - Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau. - Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>	<p>đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>+ Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Văn học: Thơ: Gà nở (MT59)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, đọc thuộc bài thơ. - Trẻ đọc thơ to, rõ ràng, diễn cảm, ngắt nghỉ đúng câu. - Trẻ hứng thú đọc thơ, qua bài thơ trẻ yêu thương, giúp đỡ mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh thơ: Gà nở. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Giới thiệu bài. - Cô cùng trẻ vận động bài Đàn gà con. - Bài thơ nào nói về tình cảm của gà mẹ với đàn con? * Hoạt động 2: Trọng tâm. + Cô đọc diễn cảm lần 1. - Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? + Đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa. - Đàm thoại cùng trẻ về nội dung bài thơ. - Gà tuy là động vật nhưng chúng vẫn có tình yêu thương, bảo vệ cho các con của mình giống như người mẹ luôn bao bọc, che chở cho các con. Để không phụ lòng công lao của mẹ các cháu cần chăm ngoan học giỏi, biết nghe lời người lớn... - Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ + Cô đọc diễn cảm lần cuối. * Hoạt động 3: Kết thúc: - Cô cùng trẻ làm các chú gà đi ra ngoài kiếm ăn.
---	--	---	---

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Làm con sâu bằng giấy</p>	<p>Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của con sâu, biết gấp dải giấy để tạo hình con sâu, nhớ tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ, rèn kỹ năng gấp, vẽ cho</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy màu, sếp màu, kéo, đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> * / Hoạt động 1: HĐCMD: Làm con sâu bằng giấy - Cô đọc câu đố: Vừa bằng ngón tay Thân nhiều đốt nhỏ Chăm chỉ gặm nhấm Những chiếc lá xanh. Là con gì? - Cho trẻ quan sát con sâu. - Nhận xét đặc điểm, bộ phận của con sâu. - Tặng trẻ hộp quà có con sâu làm bằng giấy. - Cho trẻ quan sát - Hướng dẫn cách làm. - Cho trẻ về nhóm làm con sâu bằng giấy.

	trẻ, chơi thành thạo trò chơi. Yêu quý giữ gìn sản phẩm mình làm ra.		- Cô quan sát, hướng dẫn trẻ. - Cô cùng trẻ nhận xét sản phẩm. - Cát dọn đồ dùng. */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Sâu đo - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi: đu quay, cầu trượt... Cô hướng dẫn, quan sát và động viên trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT99)	- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.	- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xắc xô, đất nặn, giấy màu... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi các con côn trùng, chim... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con	* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Chị ong nâu và em bé. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều những con chim bồ câu, châu chấu, nhộng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu? - Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...? - Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao? * Trẻ vào góc chơi - Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y... - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong nâu và ... - Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái. - Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi...

		côn trùng, chim, chữ số, chữ cái... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...	- Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tia lá... * Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.
--	--	--	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: 1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người. - Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn. - Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang - Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong. - Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi. - Bát, muỗng, đĩa, khăn lau mặt sạch 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng - GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn - Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ. - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng. - Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng. <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.

	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 		<p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người. - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p>

	<p>(không nói chuyện, không đùa nghịch)</p> <p>- Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng</p>		<p>- Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ.</p> <p>- Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu. (Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ)</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <p>- Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ.</p> <p>- Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không?</p> <p>- Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không?</p> <p>- Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!</p>
--	---	--	---

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p> <p>Dạy trẻ đọc về loài vật (MT59)</p>	<p>Trẻ biết tên và hiểu nội dung bài về về loài vật, biết chơi ở các góc.</p> <p>Trẻ phát âm chuẩn, mạch lạc khi đọc bài về.</p> <p>Trẻ hăng hái tích cực đọc cùng cô.</p>	<p>Bài về loài vật, đồ chơi ở các góc.</p>	<p>* Hoạt động 1: Dạy trẻ đọc về loài vật</p> <p>- Cô giới thiệu bài về loài vật và đọc 1 lần.</p> <p>- Đọc lần 2 giảng nội dung và đàm thoại.</p> <p>- Trong bài về có nhắc đến những con vật nào?</p> <p>- Con ong làm gì?</p> <p>- Con gì báo hiệu mùa xuân về?...</p> <p>- Trong bài về có nhắc đến bao nhiêu con vật?</p> <p>- Cho cả lớp đọc cùng cô 3- 4 lần.</p> <p>- Tổ đọc, nhóm đọc. Cô chú ý sửa sai cho trẻ, nhắc trẻ đọc hình theo nhịp của bài về.</p> <p>* Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo bắt chuột</p> <p>- Cô nêu luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</p>

			- Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi, quan sát động viên trẻ chơi.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn.	- Bảng bé ngoan, cờ.	- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gợi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.	- Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai.	- Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ.	- Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/>		

Chỉnh sửa	

Thứ Năm, ngày 27/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, nhạc, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> */. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật. */. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn” <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm. - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. Con chuồn chuồn bay khắp sân trường. - Chân: Nâng cao chân, gập gối. Rồi từng đàn đua nhau bay tới. - Bật: chụm tách. Lướt trong gió như đám như đám tàu bay. */. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.
Trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật.

<p>Trò chuyện, điếm danh. (MT20)</p>	<p>bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống... - Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau. - Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>	<p>đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>+ Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Làm quen với toán: Nhận biết quy tắc, sắp xếp theo quy tắc. (MT37)</p>	<p>- Trẻ hiểu được quy tắc, sắp xếp theo quy tắc, tạo ra mẫu sắp xếp riêng của mình. - Trẻ có kỹ năng nhận biết và sắp xếp theo quy tắc, củng cố kỹ năng đếm, so sánh. - Trẻ tích cực, hứng thú học bài.</p>	<p>- Tranh vẽ 3 con bướm được xếp theo quy tắc, rô đồ chơi cho cô và trẻ có nhiều con mèo, cá, bướm.</p>	<p>* Hoạt động 1: Giới thiệu bài.. - Cho trẻ hát bài: Ba con bướm. - Trong bài hát có nhắc đến thứ tự các con bướm như thế nào? * Hoạt động 2: Trọng tâm : + Quan sát mẫu sắp xếp. - Cô cho trẻ quan sát bức tranh vẽ 3 con bướm theo thứ tự trong bài hát. - Các con bướm được sắp xếp như thế nào? - 1 con bướm vàng, 1 con bướm trắng, 1 con bướm nâu sau đó lại lặp lại như vậy. Đây chính là quy tắc sắp xếp 1: 1:1 - Cô xếp 2 con mèo, 1 con cá, 2 bướm... lên trên bảng, cho trẻ nhận ra quy tắc 2: 1: 1 - Cô xếp 1 con mèo, 2 con cá, 1 bướm... để trẻ nhận ra quy tắc 1: 2: 1 - Như vậy để tạo ra bất kì 1 quy tắc sắp xếp nào thì cần phải được lặp lại ít nhất 2 lần trở lên mới được gọi là quy tắc sắp xếp. + Trẻ sắp xếp theo quy tắc của cô: - Cô cho trẻ lấy rô đồ chơi, yêu cầu trẻ xếp theo quy tắc cô đưa ra. + Trẻ sắp xếp theo ý thích: - Cô cho trẻ sáng tạo ra các quy tắc sắp xếp. Sau mỗi lần xếp cho trẻ nhận xét ra quy tắc. + Củng cố: - T/c: Ai tinh mắt: Cô sắp xếp các con vật theo thứ tự cho trẻ quan sát. Thay đổi thứ tự của 1 con vật, yêu cầu trẻ nhận ra sự thay đổi và sắp xếp lại cho đúng. - Trò chơi: Tạo nhóm: trẻ phải tạo đúng nhóm xếp theo yêu cầu của cô. + Tạo nhóm 6 bạn yêu cầu 1 bạn giơ tay trái, 1 bạn khoanh tay, 1 bạn giơ tay phải. + Tạo nhóm 8 bạn trong đó 1 bạn đứng, 2 bạn ngồi, 1 bạn cúi. * Hoạt động 3: Kết thúc. - Cho trẻ hát và vận động bài chị ong nâu và em bé.</p>
---	--	--	--

Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Làm con bướm bằng lá cây (MT100)	Biết làm con bướm từ lá cây, biết chơi trò chơi. Củng cố kỹ năng cắt, xếp, dán, vẽ thêm chi tiết để tạo thành con bướm, chơi trò chơi thành thạo. Trẻ hứng thú hoạt động, quý trọng sản phẩm của mình làm ra.	- Lá cây, kéo, sấp màu, băng dính 2 mặt...	<p>*/ Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích: Làm con bướm bằng lá cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời tiết hôm nay như thế nào? - Cô đã chuẩn bị những lá của cây gì? Những chiếc lá này có màu gì? Vì sao con biết? - Chúng mình có thể làm gì với những chiếc lá này? - Có rất nhiều cách chơi với những chiếc lá này, cô sẽ hướng dẫn các con làm con bướm từ những chiếc lá này nhé. - Cô hướng dẫn trẻ. - Cô cho trẻ thực hiện, đi quan sát giúp đỡ trẻ chưa làm được, hỏi trẻ lại cách làm. + Giáo dục trẻ phải thu dọn gọn gàng, bỏ rác vào thùng để giữ vệ sinh... <p>*/. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Mèo và chim sẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên khuyến khích trẻ. <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhặt lá xếp hình các con vật, dùng phấn vẽ các con vật... Quan sát và động viên trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT99)	- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi, lấy kí hiệu vào góc chơi.	- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các con vật, xắc xô, đất nặn, giấy màu...	<p>* Trò chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài: Chị ong nâu và em bé. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều những con chim bồ câu, châu chấu, nhộng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu?

	<p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi các con côn trùng, chim...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con côn trùng, chim, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>- Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...?</p> <p>- Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p> <p>- Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong nâu và ...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi...</p> <p>- Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tía lá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>
--	---	--	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người.</p> <p>- Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p> <p>- Dạy và rèn trẻ cách xúc cơm ăn,</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p> <p>- Bát, muỗng, đĩa, khăn lau mặt sạch</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p> <p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p>

	<p>biết ngồi vào bàn ăn.</p> <p>- Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng</p> <p>- Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh.</p>		<p>- Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc cơm sang bát bạn...).</p> <p>- Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn cơm</p> <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <p>- Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn.</p> <p>- Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc.</p> <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <p>- Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định.</p> <p>- Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.</p>
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<p>- Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất cần thiết cho cơ thể con người.</p>	<p>- Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ.</p> <p>- Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <p>- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn.</p> <p>- Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa.</p> <p>- Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ”</p> <p>- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>- Bài thơ nói đến điều gì?</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ đúng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp. - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe * Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) * Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy. - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
--	--	--	--

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác:	Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, đọc thơ	- Tranh thơ, đồ chơi ở các góc.	* Hoạt động 1: Làm quen bài thơ: Đom đóm <i>Con gì bụng có ngọn đèn</i>

<p>Làm quen bài thơ: Đom đóm</p>	<p>cùng cô, biết chơi ở các góc. Trẻ đọc cùng cô to, rõ ràng, ngắt nghỉ đúng chỗ, phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi. Trẻ yêu quý các con vật trong thiên nhiên, chơi đoàn kết.</p>		<p><i>Ban ngày biển mát, ban đêm lập lòe? Là con gì?</i> - Còn những con vật nào thuộc nhóm côn trùng mà con biết? - Con đom đóm có đặc điểm gì? Cùng nghe cô đọc bài thơ để biết nhé! - Cô đọc lần 1 diễn cảm, giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc lần 2 kết hợp tranh. - Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Đàm thoại về bài thơ. - Cho cả lớp đọc cùng cô 3- 4 lần. - Giáo dục trẻ. * Hoạt động 2: Trò chơi: Chim bay cò bay - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi: - Cô cho trẻ chơi 3 - 4 lần, quan sát và động viên trẻ. * Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cho trẻ vào các góc chơi, quan sát động viên trẻ chơi.</p>
----------------------------------	--	--	--

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<p>- Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cờ). - Cho trẻ chơi trò chơi.</p>

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 28/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng. (MT1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng các động tác thể dục sáng kết hợp ghép lời ca bài hát Con chuồn chuồn. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, ghép lời ca vào bài thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, nhạc, xác xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh có liên quan tới chủ đề, gợi ý trẻ vào các góc chơi. <p>Thể dục sáng:</p> <p>*/. Khởi động: Đi vòng tròn, bắt chước dáng đi của các con vật.</p> <p>*/. Trong động: Tập các động tác ghép lời ca bài “Con chuồn chuồn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gà gáy: ò ó o. - Tay: Hai tay giang ngang gập vào vai. <p>Con chuồn chuồn bay trong nắng sớm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thân: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên. <p>Con chuồn chuồn bay khắp sân trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chân: Nâng cao chân, gập gối. <p>Rồi từng đàn đua nhau bay tới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bật: chụm tách. <p>Lướt trong gió như đám như đám tàu bay.</p> <p>*/. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, làm chim bay, cò bay.</p>

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo của 1 số con côn trùng như: Ong, 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp 	<p>ND dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi các loài chim, côn trùng như: chim sâu, chim sẻ, chào mào, gõ kiến, vàng anh... ong, muỗi, chuồn chuồn, bướm... + Đặc điểm riêng biệt, môi trường sống của từng con vật.

<p>Trò chuyện, điếm danh. (MT20)</p>	<p>bướm, chuồn chuồn, châu chấu, 1 số loài chim. Biết được số bộ phận chính của chúng. Trẻ biết có nhiều loại côn trùng khác nhau, có loại côn trùng có hại, có loại côn trùng có ích. Biết lợi ích của 1 số loài chim với đời sống con người (ăn côn trùng, ăn sâu bọ, chữa bệnh cho cây, để giải trí...) biết cách chăm sóc: cho ăn, cho uống... - Trẻ so sánh, phân biệt được hình dạng, màu sắc khác nhau của các loại chim, nhận biết môi trường sống, cách kiếm mồi của chúng cũng khác nhau. - Trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các loài chim, tránh xa các côn trùng gây hại...</p>	<p>đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>+ Cách kiếm mồi, thức ăn của từng con vật. + Ích lợi, tác hại của các loài chim, côn trùng. + Thái độ của trẻ: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ...</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Âm nhạc: Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề. (MT96)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết hát, biểu diễn các bài hát trong chủ đề thế giới động vật. Biết biểu diễn các động tác minh họa, biết dùng các dụng cụ âm nhạc, biết chơi trò chơi. - Trẻ mạnh dạn, tự tin, mạch lạc khi giới thiệu về bài hát. Trẻ thể hiện bài hát tự nhiên, vui tươi. - Trẻ hào hứng tham gia vào tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mũ các con vật: gà, mèo, chó, hươu, voi, khỉ, gấu, cào cào, cá. - Nhạc - Xúc xắc có hình các con vật: gà, chó, mèo, chim - Dụng cụ âm nhạc - Sân khấu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xin chào tất cả các em. - Hôm nay ở đây sao đông vui thế nhỉ. chị thấy bạn nào cũng xinh xắn và đáng yêu, chị muốn chúng ta sẽ cùng hát một bài hát cho không khí tung bừng vui tươi, các em có đồng ý không. Vậy chúng ta sẽ hát bài hát gì? - Cô và trẻ cùng hát “Vì sao con chim hay hót” - Các em có biết sắp tới khu rừng chúng ta sẽ tổ chức cuộc thi gì không? - Đúng rồi, đó là cuộc thi "Tiếng hát rừng xanh" đấy, các em có muốn tham gia không? - Hôm nay chị thấy có đông đủ các bạn từ khắp mọi nơi ở đây hay là chúng ta sẽ cùng thảo luận suy nghĩ xem sẽ biểu diễn tiết mục gì? Biểu diễn như thế nào, các em có đồng ý không? - Cô hỏi ý kiến của trẻ: - Các em sẽ biểu diễn như thế nào? - Vậy ai muốn lên đây biểu diễn trước nào? - Tuyệt vời quá, vậy xin mời nhóm các bạn động vật sống trong rừng lên biểu diễn tiết mục của mình nào - Vừa rồi các bạn đã được lắng nghe tiết mục của các bạn voi, khỉ, gấu, hươu biểu diễn. Các bạn có nhận xét gì? - Ôi chị cũng rất là hồi hộp đấy, mời các bạn: gà trống, mèo con và cún con nào.. - Vừa rồi là màn biểu diễn của các bạn nhóm gà trống, mèo con và cún con, các em có nhận xét gì về tiết mục vừa rồi? - Rất là hay và đáng yêu đúng không nào, cảm ơn gia đình nhà cào cào. Chị thấy ở dưới các bạn cá vàng đang rất nôn nóng, không biết các bạn có ý kiến gì? - Các em thấy các bạn cá vàng biểu diễn như thế nào? - Tất cả các nhóm đã lên đây biểu diễn tiết mục của mình, chị voi thấy nhóm nào cũng biểu diễn rất hay, rất sôi nổi. Chị có một ý kiến, mỗi một loài vật chúng ta có một đặc điểm riêng, sống trong môi trường sống khác nhau nhưng rất đoàn kết, hòa thuận và yêu
---	---	--	--

		<p>thương nhau. Chị muốn tất cả các bạn sẽ cùng lên đây biểu diễn một tiết mục, các em có đồng ý không? Chúng ta sẽ cùng biểu diễn bài gì?</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ cùng hát bài “Con chim vành khuyên”- Chúng ta đã cùng biểu diễn rất nhiều tiết mục rồi, không biết các em có ý kiến gì bổ xung không?- Vậy các em hãy cùng suy nghĩ xem sẽ cử ai hát đơn ca? <p>2. Nghe hát “Chú voi con ở Bản Đôn”</p> <ul style="list-style-type: none">- Ôi cảm ơn các bạn, chị voi cũng được hát à, không biết chị hát bài gì được nhỉ. À đúng rồi, chị sẽ hát về chính bản thân chị, ngày xưa khi còn bé chị rất ham ăn, ham chơi không biết giúp đỡ mọi người. Nhưng bây giờ khi đã lớn, chị dùng sức mạnh của mình để giúp đỡ mọi người trong buôn làng đấy. Đó chính là bài hát “Chú voi con ở bản đôn” do bác Phạm Tuyên sáng tác, các em hãy vỗ vỹ cho chị nhé.- Cô hát 2 lần:+ Lần 1: cô hát kết hợp nhạc, cử chỉ điệu bộ.+ Lần 2: Cô hát, mời trẻ lên hưởng ứng cùng. <p>3. Trò chơi “Xúc xắc kỳ diệu”</p> <ul style="list-style-type: none">- Vừa rồi chúng ta đã cùng nhau thể hiện tài năng âm nhạc, chị thấy bạn nào hát cũng rất là hay, thể hiện rất là giỏi chị tin rằng cuộc thi “Tiếng hát rừng xanh” sẽ rất vui nhộn và thành công đấy.- Bây giờ chị muốn tổ chức một trò chơi các em có muốn tham gia không.- Trò chơi được mang tên: “Xúc xắc kỳ diệu”, trên tay của chị có 1 chiếc xúc xắc, mỗi mặt sẽ có một hình ảnh về một con vật, chúng ta sẽ đi thành vòng tròn trên nền nhạc, khi có hiệu lệnh, chị sẽ tung chiếc xúc xắc này, chiếc xúc xắc hiện lên hình ảnh nào chúng ta sẽ bắt chiếc tiếng kêu, hát một bài hát hoặc làm động tác minh họa con vật ấy. Các bạn đã hiểu cách chơi chưa.- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần.- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.
--	--	---

			5. Kết thúc - Hôm nay chúng ta đã cùng biểu diễn rất nhiều tiết mục, còn được chơi trò chơi rất là vui nữa. Bây giờ chị em chúng mình hãy cùng nhau dạo chơi trong khu rừng nhé.
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Quan sát thời tiết.	Trẻ được quan sát, nêu đặc điểm thời tiết và nhận xét thời tiết trong ngày, biết chơi trò chơi. Trẻ nhận biết trời nắng, mưa theo dấu hiệu đặc trưng, ăn mặc quần áo phù hợp với thời tiết, chơi trò chơi thành thạo. Trẻ thích dạo chơi, quan sát, giữ gìn, bảo vệ môi trường, giữ cho bầu không khí trong lành.	- Sân trường sạch sẽ đảm bảo an toàn, đồ chơi ngoài trời.	*/ Hoạt động 1: HĐCMD: Quan sát thời tiết. - Cho trẻ nhận xét về quang cảnh sân trường. - Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? - Vì sao con biết? - Cùng trẻ đàm thoại về đặc điểm trời nắng, trời mưa - Trời hôm nay có gió không? Vì sao cháu biết? - Thời tiết hôm nay ảnh hưởng thế nào đến con người, cây cối? - Khi gặp thời tiết này chúng mình phải làm gì? - Con thích kiểu thời tiết nào? Vì sao? - Muốn cho thời tiết luôn trong lành chúng mình phải làm thế nào? - Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường, không vứt rác bừa bãi... */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: bắt bướm - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, động viên khuyến khích trẻ. */ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời, quan sát và động viên trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động ở các góc. (MT99)	- Biết tên các góc chơi trong lớp, đồ dùng đồ chơi trong các góc, biết cách chơi ở các góc chơi,	- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa hình các	*/ Trò chuyện: - Cô cùng trẻ hát bài: Chị ong nâu và em bé. - Con ong thuộc nhóm gì? Kể tên các con côn trùng? các loại chim? - Hôm nay cửa hàng sẽ bán các loài chim cảnh để nuôi, bạn nào muốn mua bán chim cảnh thì vào góc phân vai. Còn có rất nhiều

	<p>lấy kí hiệu vào góc chơi.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết phối hợp với nhau ở các góc chơi, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>con vật, xắc xô, đất nặn, giấy màu...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi cửa hàng bán chim, các con chim, côn trùng bằng nhựa...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi, đồ chơi các con côn trùng, chim...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô các con côn trùng, chim, chữ số, chữ cái...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước...</p>	<p>những con chim bồ câu, châu chấu, nhộng ong... các bà nội chợ sẽ chế biến món ăn từ chim bồ câu, châu chấu?</p> <p>- Để có các con vật đó thì chúng ta cần làm gì? Ai sẽ là người xây chuồng, xây trại để nuôi những con vật đó...?</p> <p>- Ai thích hát múa, nặn, xé dán các con côn trùng, chim thì vào góc nghệ thuật. Còn các bạn khác thích chơi ở góc nào? Cách chơi ra sao?</p> <p>* Trẻ vào góc chơi</p> <p>- Góc phân vai: cửa hàng bán chim, nấu ăn, bác sỹ thú y...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xé dán sưu tập các con côn trùng và chim; Biểu diễn các bài hát như: con chim vành khuyên, chị ong nâu và ...</p> <p>- Góc học tập: Xem tranh, truyện sách về các con côn trùng, chim, kể chuyện sáng tạo theo tranh... tô màu chữ cái.</p> <p>- Góc xây dựng: Xây chuồng, trang trại chăn nuôi...</p> <p>- Góc thiên nhiên: Tập chăm sóc cây, tía lá...</p> <p>* Kết thúc: Trẻ cất đồ chơi khi chơi xong vào đúng nơi quy định.</p>
--	--	---	---

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>1. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (MT75)</p>	<p>- Trẻ biết ăn là nhu cầu dinh dưỡng cần thiết cho sức khỏe của con người.</p> <p>- Trẻ biết tên món ăn, biết giá trị dinh dưỡng có trong món ăn.</p>	<p>- Bàn chia thức ăn, khăn bàn, khẩu trang</p> <p>- Rổ đựng bát thìa khi trẻ ăn xong.</p> <p>- Bàn ghế đủ cho trẻ ngồi.</p> <p>- Bát, muống, đĩa, khăn lau mặt sạch</p>	<p>* Hoạt động 1: Trước khi ăn</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê xếp bàn ghế, cho 4 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng</p> <p>- GV cho trẻ vệ sinh , tay, chân, mặt....sạch sẽ trước khi ăn</p> <p>- Chuẩn bị khăn, bát, thìa, cốc uống nước đủ cho trẻ.</p> <p>- Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng, quần áo đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Cô chia cơm, thức ăn vào bát và cho trẻ ăn ngay khi thức ăn còn nóng.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy và rèn trẻ cách xúc com ăn, biết ngồi vào bàn ăn. - Trẻ biết cách xúc thức ăn ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc thức ăn sang bát bạn, ăn gọn gàng - Dạy trẻ thực hiện nề nếp, vệ sinh trong ăn uống, trẻ đánh răng sau khi ăn, không đùa nhiều hoặc chạy nhảy mạnh sau khi ăn, giáo dục trẻ ăn nhiều loại thức ăn giúp cho cơ thể khỏe mạnh. 		<p>Cô giới thiệu các món ăn có trong bữa ăn của hôm đó với trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi ăn các con phải như thế nào? (ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không dùng tay bốc thức ăn, không làm rơi vãi thức ăn, không xúc com sang bát bạn...). - Cho trẻ mời cô và các bạn rồi ăn com <p>* Hoạt động 2: Trong khi ăn.</p> <p>Trẻ ăn cô đi lại, quan sát nhắc nhở trẻ ăn, quan sát nề nếp, vệ sinh ăn uống. Ngồi ngay ngắn, không nói chuyện, không làm rơi vãi thức ăn, nhai kỹ thức ăn, ho hoặc hắt hơi phải che miệng, không co chân lên ghế, cầm thìa tay phải, tự xúc ăn gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với những trẻ ăn chậm, cô động viên cho trẻ ăn. - Khuyến khích cho trẻ ăn hết suất, chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc. <p>* Hoạt động 3: Sau khi ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc cho trẻ mang bát, thìa cất vào rổ, ghế vào nơi quy định. - Nhắc trẻ lau miệng, lau tay, đi vệ sinh, không đùa nhiều hoặc chạy, nhảy mạnh sau khi ăn.
<p>2. Tổ chức giờ ngủ trưa cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết ngủ là thời gian nghỉ ngơi sau 1 buổi sáng hoạt động. Giấc ngủ là rất 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ thoáng mát, an toàn cho trẻ. 	<p>* Hoạt động 1: Trước khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ kê giường, lấy gối, chăn. - Cô giảm bớt ánh sáng bằng cách kéo rèm cửa. - Cô cháu mình cùng nhau đọc bài thơ: “ Giờ ngủ”

	<p>cần thiết cho cơ thể con người.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trong khi ngủ. - Rèn kỹ năng tự phục vụ bản thân (khi lấy gối, cất gối nhẹ nhàng, gọn gàng, ngăn nắp) - Rèn thói quen trong khi ngủ (không nói chuyện, không đùa nghịch) - Khi ngủ dậy cất đồ dùng đúng nơi quy định. Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Phấn nằm, gối, chăn cho trẻ. - Nhạc bài hát “ Ru con”, Ru con mùa đông... 	<ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói đến điều gì? - Bài thơ là lời nhắc nhở các bé ngủ ngoan để có sức khỏe tốt sau 1 buổi sáng hoạt động. <p>Các con ạ giấc ngủ rất cần thiết và quan trọng với mọi người sau một ngày làm việc cũng như hoạt động vui chơi thì chúng ta phải nghỉ ngơi bằng cách là ngủ. Vì thế trong khi ngủ chúng mình không được nói chuyện, đùa nghịch. Bây giờ đã đến giờ ngủ rồi cô mời chúng mình nhẹ nhàng nằm xuống giường, cô chúc cho các con ngủ ngon và mơ những giấc mơ đẹp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ đã ổn định chỗ ngủ cô bật nhạc bài hát: “ Ru con” hoặc các làn điệu dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe <p>* Hoạt động 2: Trong khi trẻ ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cháu nào không ngủ được hoặc khó ngủ cô gần gũi vỗ về, giúp trẻ yên tâm dễ ngủ hơn. Nếu trời lạnh cô đắp chăn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ cô thường xuyên theo dõi không để trẻ nằm sấp, úp mặt xuống gối hoặc trùm chăn kín đầu.(Xử lý các tình huống có thể xảy ra trong giờ ngủ) <p>* Hoạt động 3: Sau khi trẻ dậy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ từ từ dậy: Trẻ nào thức dậy trước cô cho dậy trước. Mở cửa thông thoáng, kéo rèm, cho trẻ ngồi dậy và trò chuyện với trẻ. - Các con ngoan ơi, chúng mình ngủ có ngon không? - Trong giấc ngủ chúng mình mơ thấy điều gì không? - Cả lớp mình cùng nhẹ nhàng cất gối, cất giường(chăn) giúp cô nào!
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động lao động: Lao động vệ sinh lớp học. (MT76)</p>	<p>Trẻ biết lau dọn giá đồ dùng, đồ chơi. Trẻ biết sắp xếp đồ dùng gọn gàng. Trẻ thích lao động giúp cô.</p>	<p>- Khăn lau, giá đồ chơi.</p>	<p>* Hoạt động 1: Trò chơi: Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô hỏi trẻ cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. - Cô nhận xét trẻ chơi. <p>* Hoạt động 2:“Lao động vệ sinh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận xét các góc chơi - Cô cho trẻ nêu ý tưởng - Cô khái quát lại dọn dẹp góc chơi, xếp đồ chơi - Cô chia lớp thành 3 tổ và giao nhiệm vụ cho các tổ. + Tổ hoa: Vệ sinh góc nghệ thuật. + Tổ lá: Xếp đồ chơi góc phân vai. + Tổ quả: Lau xếp đồ chơi góc xây dựng - Cô cho trẻ thực hiện: Cô bao quát, giúp đỡ và cùng làm với trẻ. - Cô nhận xét từng nhóm, khuyến khích, động viên khen ngợi trẻ. <p>*/. Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi cho trẻ lựa chọn chơi. Cô quan sát, động viên trẻ chơi.
<p>Hoạt động khác: Nêu gương cuối tuần.</p>	<p>Trẻ biết tiêu chuẩn để nhận bé ngoan. Trẻ biết nhận xét về mình về bạn. Trẻ vui mừng khi nhận được bé ngoan.</p>	<p>Bảng bé ngoan, nhạc, phiếu bé ngoan...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài : Cả tuần đều ngoan - Hôm nay là thứ mấy ? Sẽ được cô tặng cho gì ? - Trong tuần có mấy cờ thì nhận được bé ngoan ? - Cô nhận xét chung, nhắc nhở động viên trẻ. - Cô tặng phiếu bé ngoan cho trẻ. - Khi được cầm bé ngoan trên tay con thấy thế nào? - Sang tuần sau con cần làm gì để đạt bé ngoan? - Cô cho trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề: Mèo đi câu cá, Nàng tiên ốc, Gà nở...
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: Nêu gương cuối ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bản thân, và các bạn cùng lớp đã làm được việc tốt và chưa tốt trong ngày. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bâng bé ngoan, cò. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. Gọi cá nhân trẻ nhận xét về mình, về bạn. - Cô bổ sung nhận xét những hành vi, việc làm của trẻ. - Lần 1: tặng cò cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cò cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào nghịch nhiều cô có thể không tặng cò). - Cho trẻ chơi trò chơi.
--	---	--	---

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Vệ sinh, trả trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ. - Đồ dùng cá nhân của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân như: lau mặt, rửa tay chân, sửa sang quần áo... - Giới thiệu góc chơi, trò chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. - Khi bố mẹ đến đón cô nhắc trẻ cất đồ chơi, lấy đồ dùng cá nhân, chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
<p>Đánh giá/Nhận xét</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/> <hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr style="border-top: 1px dashed black;"/>		

	<hr/> <hr/>
--	-------------

